



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 04/2019
Từ 21/01 - 25/01/2019

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG

VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ:

**TĂNG LỰC ĐẨY CỬA HỆ THỐNG,
GIẢM “LỰC KÉO” CỦA THỦ TƯỚNG**

Người đứng đầu Chính phủ nhấn mạnh điều này tại cuộc họp chiều 21/01 sơ kết đánh giá những kết quả đạt được sau gần 3 năm hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ và triển khai kế hoạch, nhiệm vụ trong thời gian tới.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc phát biểu tại cuộc họp. - Ảnh: VGP/Quang Hiếu

Thủ tướng Chính phủ cho biết ông đánh giá rất cao cách làm của Tổ công tác, của Thường trực Tổ công tác, như việc ứng dụng công nghệ thông tin, huy động sự tham gia của các hiệp hội, doanh nghiệp, các chuyên gia, sự vào cuộc của các cơ quan báo chí, truyền thông. Tinh thần là tạo áp lực cho các cơ quan hành chính để cải cách, đổi mới, chống trì trệ, đặc biệt là chống tham nhũng chính sách, chống thể chế lạc hậu, lợi ích nhóm, chống cửa quyền, hách dịch, xa dân.

“Tổ công tác tuy không phải cơ quan hành chính nhưng đã tạo được niềm tin xã hội, tạo dấu ấn trong việc chống trì trệ. Những kết quả của Tổ công tác tạo chuyển biến tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính”, Thủ tướng Chính phủ phát biểu và ghi nhận, biểu dương những kết quả đạt được, tinh thần trách nhiệm làm việc quyết liệt, chủ động, không né tránh, không ngại va chạm, “đúng sai rõ ràng” của Tổ công tác, nhất là của đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ (VPCP) Mai Tiến Dũng, Tổ trưởng Tổ công tác.

Bên cạnh đó, Thủ tướng Chính phủ cũng nhấn mạnh một số tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương để làm tốt hơn nữa.

Trước hết, vẫn còn tình trạng nể nang trong thực thi nhiệm vụ, vẫn còn bộ chưa hoàn thành đúng thời gian các nhiệm vụ được giao, vẫn báo cáo xin lùi thời hạn. Đây là vấn đề kỷ luật, kỷ cương công vụ cần kiên quyết khắc phục. “Nói chung đã thẳng thắn, nhưng cần mạnh tay hơn, thẳng thắn hơn với Bí thư, Chủ tịch tỉnh, với các Bộ trưởng, chúng ta vô tư khách quan vì trách nhiệm chung của Chính phủ, mạnh dạn không được né tránh”, Thủ tướng Chính phủ phát biểu.

Về phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới của Tổ công tác, Thủ tướng Chính phủ nhắc lại phương châm hành động của Chính phủ trong năm 2019 là “kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bút phá, hiệu quả”. Người đứng đầu Chính phủ yêu cầu Tổ công tác vào cuộc mạnh mẽ hơn.

“Tổ công tác sẽ bút phá thế nào để thực hiện phương châm công tác của Chính phủ? Tôi đồng ý là Tổ không làm thay cơ quan quản lý nhà nước mà tập trung tháo gỡ những vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ, do tổ chức thực hiện hay thể chế lạc hậu”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh và cho rằng Tổ cần bám sát chương trình, kế hoạch để đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương, góp phần cùng cả nước thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2019.

Tổ công tác cần tăng tốc kiểm tra việc hoàn thiện thể chế chính sách, theo dõi, đôn đốc mạnh mẽ hơn việc xây dựng các luật, nghị định, tinh thần là sớm chấm dứt tình trạng chậm ban hành các đề án, dự án, nhất là các dự án luật.

Thủ tướng Chính phủ bày tỏ đồng tình với Tổ công tác là phải tiếp tục đổi mới phương thức làm việc, “làm sao để cán bộ, công chức trong toàn hệ thống hành chính phải chuyển động thực sự” với lực đẩy thôi thúc từ bên trong, giảm “lực kéo” của Thủ tướng Chính phủ.

Thủ tướng Chính phủ nêu một số trọng tâm kiểm tra trong năm 2019, đây đều là những vấn đề, vụ việc nổi cộm, mà trước hết là chống tham nhũng vặt. Cùng với đó là việc thực hiện chủ trương tinh giản biên chế; giải ngân vốn đầu tư công; việc nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất để vừa đáp ứng yêu cầu sản xuất, vừa bảo đảm an toàn cho môi trường...

“Nhân đây, tôi lưu ý Tổ công tác về kiểm tra công vụ do Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân làm Tổ trưởng cần hoạt động mạnh mẽ hơn. Cuộc sống mong chờ hoạt động của hai Tổ công tác này để phục vụ Nhân dân, đất nước. Cái gì Nhân dân kỳ vọng thì phải ủng hộ mạnh mẽ hơn”, Thủ tướng Chính phủ phát biểu.

Theo Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Trọng Thừa, “Tổ đã truyền lửa từ Thủ tướng Chính phủ tới các bộ, cơ quan, địa phương, nhất là về cải cách thể chế, cắt giảm thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử”.

Thay mặt Tổ công tác, Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng khẳng định sẽ nghiêm túc tiếp thu các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng, tiếp tục nỗ lực thực hiện nhiệm vụ được giao.

“Xin hứa với Thủ tướng sẽ bút phá hơn năm ngoái, nhất là kiểm tra đội ngũ cán bộ công chức trong thực thi nhiệm vụ”, Tổ trưởng Tổ công tác phát biểu...

Nguồn: baohinhphu.vn

PHÓ THỦ TƯỚNG THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ: LOẠI BỎ NHỮNG CÁN BỘ THA HÓA, TIẾP TAY CHO TỘI PHẠM

Kiên quyết xử lý nghiêm các vi phạm, loại ra khỏi bộ máy những cán bộ, công chức tha hóa, biến chất tiếp tay cho tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

Yêu cầu trên được Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đưa ra tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết công tác năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019 của Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm của Chính phủ (Ban Chỉ đạo 138/CP) và Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia), được tổ chức tại Hà Nội vào chiều 21/01.

Chỉ ra một số hạn chế, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình nêu rõ, công tác phòng chống tội phạm là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của tất cả các bộ, ngành, địa phương. Nhấn mạnh tới các nhiệm vụ trong năm 2019, Phó Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành, địa phương làm tốt công tác nắm, dự báo tình hình, không để xảy ra bị động, bất ngờ trong phòng chống tội phạm, gìn giữ an ninh, trật tự; đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Nếu địa bàn nào xảy ra các vụ việc phức tạp, nghiêm trọng kéo dài về tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại hoặc có cán bộ, công chức dưới quyền tiêu cực, tham nhũng thì địa phương đó phải tổ chức kiểm điểm nghiêm túc trách nhiệm người đứng đầu, xem xét điều chuyển công tác, bố trí công tác khác. Nếu vi phạm nghiêm trọng đủ mức xử lý hình sự thì xử lý hình sự.

Thẳng thắn chỉ rõ, tình hình buôn lậu, gian lận thương mại vẫn diễn biến phức tạp, có nguyên nhân từ sự thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, thậm chí tiêu cực, tham nhũng, bao che tiếp tay từ một số bộ phận cán bộ, công chức tha hóa, biến chất, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Trương Hòa Bình đề nghị cần tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết ngăn chặn tình trạng “tham nhũng vặt” ở các cơ quan hành chính, không để người dân bức xúc, giảm sút niềm tin vào đội ngũ cán bộ, công chức. Cần thiết phải tổ chức phòng chống tội phạm, buôn lậu ngay trong chính lực lượng chức năng như Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Thuế... Đối với những cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, hoặc có dấu hiệu tiêu cực, tham nhũng thì phải điều chuyển và phải xử lý nghiêm theo quy định, bảo đảm nội bộ trong sạch, vững mạnh.

Yêu cầu ngăn chặn, xử lý hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật, Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ nhấn mạnh, đối với các loại tội phạm có tổ chức, mua bán người, xâm hại trẻ em, ma túy, “tín dụng đen”, sử dụng công nghệ cao, buôn lậu (nhất là các mặt hàng xăng dầu, khoáng sản, thuốc lá, rác thải độc hại...) cần xác lập chuyên án để mở rộng xác minh, điều tra triệt phá tận gốc, đánh trúng đối tượng cầm đầu. Các cơ quan điều tra phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát, Tòa án trong điều tra, truy tố, xét xử, bảo đảm xử lý

nghiêm minh, đúng quy định pháp luật, không để lọt tội phạm, không làm oan người vô tội; kịp thời truy tố, xét xử những vụ án lớn, được dư luận xã hội quan tâm...

Nguồn: ttXVN

PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: THÁO GỖ RÀO CẢN VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐỂ KINH TẾ HỢP TÁC, HỢP TÁC XÃ PHÁT TRIỂN

Vừa qua, tại Hà Nội diễn ra Hội nghị phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã và hoạt động của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019.

Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ, Trưởng Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cần kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả thực chất của khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã, khắc phục việc buông lỏng, chỉ đạo thiếu quyết liệt và gò ép.

Phó Thủ tướng Chính phủ khẳng định, kinh tế hợp tác, hợp tác xã có vai trò rất quan trọng, không chỉ đóng góp vào sự phát triển của cả nền kinh tế, giải quyết công ăn việc làm và thu nhập cho hàng chục triệu người lao động mà còn góp phần xây dựng văn hóa, con người, giữ vững ổn định chính trị - xã hội ở cơ sở, nhất là khu vực nông nghiệp, nông thôn. Do vậy, ngay trong năm nay Liên minh Hợp tác xã Việt Nam phải tiếp tục bám sát 7 chức năng và 12 nhiệm vụ đã được cụ thể trong Điều lệ của Đại hội lần thứ 5 Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Đặc biệt, phải nhận thức đúng đắn về vị trí, vai trò quan trọng của khu vực kinh tế hợp tác và hợp tác xã, từ đó tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đặc biệt là những rào cản về cơ chế, chính sách để "mở đường" cho kinh tế hợp tác, hợp tác xã phát triển trong thời gian tới.

Ngoài ra, hệ thống Liên minh Hợp tác xã ở Trung ương và địa phương tập trung tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước để hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế hợp tác, hợp tác xã phát triển mạnh mẽ, nhất là cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ về vốn, đất đai, tài chính, tín dụng, ứng dụng khoa học công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, Phó Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh...

Nguồn: ttXVN

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ: TỚI ĐÂY, NGƯỜI DÂN KHÔNG CẦN TỚI CƠ QUAN NHÀ NƯỚC VẪN XONG VIỆC

Vừa qua, Văn phòng Chính phủ tổ chức Hội nghị trực tuyến về việc thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, tiến tới chính thức sử dụng trực liên thông văn bản quốc gia.

Đại diện Cục Kiểm soát thủ tục hành chính cho biết hiện tại Chính phủ đã thực hiện 3/5 giai đoạn xây dựng Trực liên thông văn bản quốc gia và đã có 84/95 bộ, ngành, địa phương hoàn tất kết nối liên thông thử nghiệm các hệ thống quản lý văn bản với trực liên thông này.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng nhấn mạnh rằng việc xây dựng chính phủ điện tử sang chính phủ số là ưu tiên, nhiệm vụ trọng tâm của Chính phủ trong năm 2019.

Việc này là để tiến tới mục tiêu Việt Nam có một chính phủ phi giấy tờ. Các bộ, ngành, địa phương sẽ cung cấp dịch vụ công hướng tới người dân, doanh nghiệp.

“Khi có việc liên quan tới Nhà nước, người dân và doanh nghiệp sẽ không cần đến cơ quan nhà nước mà vẫn giải quyết nhanh chóng công việc. Làm được như thế sẽ giảm chi phí, thời gian cùng các chi phí khác cho người dân, doanh nghiệp” - Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cho hay.

Tại hội nghị, Bộ trưởng Mai Tiến Dũng cũng thông tin dự kiến ngày 20/02 tới đây, Trực liên thông văn bản quốc gia sẽ được khai trương. Thủ tướng Chính phủ sẽ đến dự và cắt băng khánh thành trực liên thông văn bản này.

Để đảm bảo tiến độ, Bộ trưởng Chủ nhiệm VPCP Mai Tiến Dũng lưu ý các bộ ngành, địa phương cần cải cách mạnh mẽ quy trình thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin để điều hành. Bộ trưởng cũng lưu ý công tác truyền thông nhằm đưa trực liên thông văn bản quốc gia đến với mọi người dân, mọi doanh nghiệp để tiện sử dụng...

Nguồn: plo.vn

**BỘ NỘI VỤ:
TỔ CHỨC CÁC HỘI THẢO ĐỀ GÓP Ý HOÀN THIỆN
MỘT SỐ DỰ THẢO VĂN BẢN QUAN TRỌNG TRÌNH
ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ,
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Sáng ngày 24/01, tại trụ sở Bộ, Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo lấy ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết của Chính phủ về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2019 - 2021.

Theo đó, Nghị quyết áp dụng đối với các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã khi có cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số đều chưa đạt 50% theo quy định; Có các tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số chưa đạt theo quy định nhưng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện sắp xếp thì vẫn tiến hành. Bên cạnh đó, những trường hợp thành lập mới đơn vị hành chính không thuộc các trường hợp trên thì áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Mục tiêu từ nay đến năm 2021, cơ bản hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt 50% của cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số. Đến cuối năm 2021, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp.

Về số lượng lãnh đạo và công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp không vượt quá tổng số lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động hiện có của cơ quan, đơn vị tiến hành sáp nhập, điều chỉnh địa giới hành chính.

Đặc biệt, chậm nhất sau 05 năm kể từ khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành thì số lượng lãnh đạo và biên chế công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị phải đảm bảo đúng quy định...

Tại Hội thảo Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đã nhấn mạnh, việc sắp xếp, thu gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn là chủ trương lớn của Đảng. Đây là vấn đề khó, được dư luận xã hội quan tâm, có tác động lớn đến hoạt động quản lý nhà nước, cuộc sống của Nhân dân, tâm tư của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các đơn vị hành chính tiến hành sắp xếp. Để các dự thảo Nghị quyết đảm bảo thể chế đầy đủ, đúng tinh thần Nghị quyết số 37-NQ/TW, phù hợp với thực tế của các đơn vị hành chính tại các vùng, miền trong cả nước, tạo cơ sở pháp lý để đảm bảo thuận lợi cho các địa phương trong tiến trình sắp xếp, Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị các đại biểu tập trung nghiên cứu, đóng góp ý kiến về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; nguyên tắc sắp xếp; trình tự, thủ tục xây dựng và thông qua đề án; lộ trình và kinh phí thực hiện...

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân đề nghị các cơ quan tham mưu của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tích cực, chủ động tham mưu đúng chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong việc thực hiện sắp xếp ngay khi Nghị quyết ban hành để đảm bảo thực hiện theo đúng mục tiêu đề ra, phân đấu hoàn thành các dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ vào tháng 3/2019.

Tại Hội thảo, các đại biểu đều cho rằng, Nghị quyết được ban hành là rất cần thiết, tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho các địa phương tiến hành sắp xếp một cách thuận lợi. Tuy nhiên, khó nhất vẫn là giải quyết chế độ cho cán bộ, công chức dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, đặc biệt là 05 tổ chức đoàn thể, họ đều là cán bộ chuyên trách. Các đại biểu đề nghị Trung ương có hướng dẫn chặt chẽ, cụ thể và có chính sách hỗ trợ cho cán bộ, công chức ngoài quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế...

* Sáng cùng ngày, Bộ Nội vụ tổ chức họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự thảo Nghị định về công tác văn thư.

Tại cuộc họp, Thứ trưởng Bộ Nội vụ Nguyễn Duy Thăng nhấn mạnh, Nghị định số 110/2004/NĐ-CP và Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08/02/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP đã được thực hiện tương đối tốt ở các cơ quan, tổ chức từ Trung ương đến địa phương. Tuy nhiên, qua quá trình thực tế triển khai áp dụng đã phát sinh một số vấn đề đòi hỏi cần phải ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP như: 1. Sự phát triển của khoa học công nghệ và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc điều hành và giải quyết công việc đòi hỏi cần phải ban hành Nghị định thay thế Nghị định 110/2004/NĐ-CP; hiện tại, Nghị định số 110/2004/NĐ-CP chỉ quy định những nội dung về công tác văn thư giấy, chưa quy định về văn thư điện tử. Mặt khác, sau khi Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ban hành, Chính phủ đã ban hành Luật Giao dịch điện tử năm 2005, Luật Công nghệ thông tin năm 2006 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn. Đặc biệt, ngày 12/7/2018, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. 2. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trong đó đã có một số quy định mới về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản. Từ đó đã dẫn đến một số nội dung về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật (như căn cứ pháp lý, đánh số trang,...) chưa thống nhất với văn bản hành chính (được quy định tại Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/11/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính). Việc thống nhất về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính là cần thiết để tạo thuận lợi cho công chức, viên chức trong quá trình soạn thảo văn bản. 3. Vấn đề chuyển đổi từ văn bản điện tử sang văn giấy và giá trị pháp lý của văn bản chuyển đổi. Đây cũng là vấn đề đặt ra trong thời gian qua và nhiều cơ quan, tổ chức lúng túng vì chưa có quy định cụ thể đảm bảo giá trị pháp lý của văn bản chuyển đổi, hay làm thế nào để văn bản chuyển đổi có giá trị pháp lý như bản chính văn bản giấy.

Như vậy, việc ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 110/2004/NĐ-CP của Chính phủ trong đó bổ sung các nội dung về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản điện tử; quản lý

văn bản đi, văn bản đến điện tử; tạo lập hồ sơ điện tử quản lý thiết bị lưu khóa bí mật, chứng thư số là rất cần thiết.

* Chiều ngày 24/01, Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo xin ý kiến góp ý Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ Lê Vĩnh Tân cho biết, ngày 17/12/2018, tại thành phố Cần Thơ, Bộ Nội vụ đã tổ chức Hội thảo xin ý kiến trên toàn quốc, Hội thảo đã ghi nhận nhiều ý kiến đóng góp có chất lượng của các bộ, ngành, địa phương, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các tỉnh, thành phố, Bộ Nội vụ đã nghiêm túc tiếp thu để bổ sung, hoàn thiện dự thảo Đề án. Hội thảo lần này, Bộ Nội vụ tiếp tục lấy ý kiến để hoàn thiện Đề án đảm bảo trình Chính phủ trong tháng 3. Bộ trưởng đề nghị đại biểu tập trung trao đổi, thảo luận, đóng góp ý kiến để làm rõ hơn quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và thời gian thực hiện của Đề án trên tinh thần bám sát Nghị quyết số 19-NQ/TW.

Phát biểu tại Hội thảo, các đại biểu đánh giá cao các nội dung của dự thảo Đề án, dự thảo Tờ trình Thủ tướng Chính phủ đã được Bộ Nội vụ nghiêm túc tiếp thu, hoàn thiện trên cơ sở ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương. Tuy nhiên, một số ý kiến cũng cho rằng, Đề án cần nghiên cứu thêm kinh nghiệm quốc tế với mô hình phù hợp với điều kiện tại Việt Nam; đánh giá thêm ưu điểm và tồn tại, phân tích để làm rõ thêm các tác động không mong muốn và có đánh giá khách quan đặc biệt đối với đội ngũ viên chức dôi dư. Về cơ chế tự chủ tài chính, các đại biểu cũng cho rằng cần sắp xếp, nghiên cứu thêm về lộ trình tự chủ và cơ chế tài chính cần có quy định để đảm bảo tự chủ nhiều hơn; Đồng thời cần quy định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan, đặc biệt là Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư...

Ông Nguyễn Duy Bắc, Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đề nghị, Đề án cần khẳng định các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị là một loại hình nhà trường đặc biệt, là đơn vị sự nghiệp công lập đặc thù và không thể xã hội hóa, không thể cạnh tranh. Về mục tiêu, ông cũng đồng tình với quan điểm cần tập trung giảm mạnh đầu mối, khắc phục dàn trải, manh mún và trùng lặp tại các Trường chính trị tỉnh, Trung tâm đào tạo bồi dưỡng chính trị cấp huyện, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trực thuộc các Bộ, ban, ngành...; đồng thời đổi mới các cơ chế hoạt động nội bộ theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa về mô hình, về cơ sở vật chất, về đội ngũ giáo viên, giảng viên, học viên, chế độ chính sách...

Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân giao Vụ Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, Tổ biên tập tiếp tục tiếp thu ý kiến để hoàn thiện dự thảo Đề án; tổ chức tọa đàm có sự tham gia của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, các chuyên gia để xin ý kiến, thống nhất chung về Đề án trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.

Nguồn: moha.gov.vn

NGÀNH TỔ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG: TIẾT KIỆM HƠN 11 NGHÌN TỶ ĐỒNG TỪ CẢI CÁCH BỘ MÁY, TÍNH GIẢN BIÊN CHẾ

Vừa qua, thảo luận tại Hội nghị toàn quốc Ngành Tổ chức xây dựng Đảng, Thứ trưởng Bộ Tài chính Đỗ Hoàng Anh Tuấn cho rằng, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 về cải cách bộ máy đã không chỉ giảm được hàng trăm nghìn người mà còn góp phần tiết kiệm được hơn 10 nghìn tỷ đồng (chưa kể 1.000 tỷ từ Bộ Công an).

Dù đã đạt được nhiều kết quả khả quan, nhưng Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn cho rằng, vẫn còn nhiều dư địa để tiếp tục thực hiện việc cải cách bộ máy, tinh giản biên chế. Từ đó, ông kiến nghị phải giao ngay từ đầu năm cho các đơn vị thực hiện việc tinh giản biên chế.

Đặc biệt, Thứ trưởng Bộ Tài chính kiến nghị các cơ quan chức năng nên tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập các tổ chức đơn vị lại. Trong đó, những tổng cục nào không đạt tiêu chí thì sắp xếp lại. Bên cạnh đó, hiện các bộ hiện vẫn còn duy trì nhiều hệ thống văn phòng, như văn phòng đảng ủy bộ, văn phòng bộ, văn phòng công đoàn... “Các đơn vị này nên sắp xếp lại với nhau. Tương tự đối với vụ hợp tác quốc tế ở các bộ cũng nên xem xét lại cho phù hợp, nơi nào không cần thiết thì sáp nhập lại”, ông Tuấn kiến nghị...

Nguồn: tienphong.vn

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG: 26 DỊCH VỤ CÔNG ĐƯỢC ƯU TIÊN CUNG CẤP TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ NĂM 2019

Trong năm nay, Bộ Thông tin và Truyền thông (TT&TT) sẽ ưu tiên triển khai cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đối với 26 dịch vụ công thuộc các lĩnh vực Buu chính, Viễn thông, Báo chí, Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử.

Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019 của Bộ TT&TT đã được Bộ phê duyệt tại Quyết định 2263/QĐ-BTTTT. Theo đó, về cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), năm nay, Bộ TT&TT đặt mục tiêu đưa tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) đạt từ 20% trở lên; 40% DVCTT thực hiện ở mức độ 3, 4; Công dịch vụ công của Bộ cung cấp giao diện cho các thiết bị di động, công khai mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng DVCTT.

Cùng với đó, đăng tải, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin chính thống của Bộ TT&TT trên Cổng thông tin điện tử của Bộ; 100% công dịch vụ công của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ TT&TT được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công của Bộ; 100%

công/trang thông tin điện tử công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ.

Nhằm hiện thực hóa các mục tiêu kể trên, cũng theo Kế hoạch mới được ban hành, trong năm 2019, Bộ TT&TT sẽ ưu tiên triển khai cung cấp thêm 26 DVCTT ở mức độ 3 và 4.

Cụ thể, trong Danh mục nhóm dịch vụ công ưu tiên cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 trong năm 2019 tại Bộ TT&TT, lĩnh vực bưu chính có 4 dịch vụ; viễn thông và báo chí mỗi lĩnh vực đều có 8 dịch vụ; số dịch vụ công sẽ được cung cấp trực tuyến mức độ cao của lĩnh vực phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử là 6 dịch vụ.

Cũng trong năm nay, Bộ TT&TT sẽ tích hợp 4 TTHC lên hệ thống Hải quan một cửa quốc gia, với cả 4 thủ tục đều do Cục Xuất bản, In và Phát hành chủ trì, bao gồm: cấp giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh; cấp giấy phép nhập khẩu thiết bị in; Cấp giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm; và cấp giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài.

Bên cạnh đó, để hiện thực hóa các mục tiêu đã đề ra về cung cấp thông tin và DVCTT, thời gian tới, Bộ TT&TT sẽ tiến hành kết nối, tích hợp các Cổng dịch vụ công thành phần tại các cơ quan, đơn vị với Cổng dịch vụ công của Bộ; xây dựng và phát triển Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ tập trung, thống nhất; sẵn sàng tích hợp các DVCTT mức độ 3, 4 trên Cổng thông tin điện tử của Bộ với Cổng thông tin một cửa quốc gia và Cổng dịch vụ công quốc gia...

Nguồn: ictnews.vn

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH: KHÔNG ĐƯỢC ĐỂ MẤT ĐIỂM TRONG BẤT KỲ MỘT NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NÀO

Vừa qua, Thứ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Lê Khánh Hải đã chủ trì cuộc họp về Chỉ số cải cách hành chính năm 2018.

Theo kết quả tổng hợp, trong năm 2018, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) đã thực hiện 68 nhiệm vụ theo Chỉ số cải cách hành chính. Trong đó, 52 nhiệm vụ đã hoàn thành và hiện đang chờ tài liệu bổ sung để kiểm chứng 16 nhiệm vụ.

Về một số tiêu chí, tiêu chí thành phần cải cách hành chính thay đổi, Văn phòng Bộ VHTTDL cũng đã xây dựng hướng dẫn các đơn vị đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp Bộ.

Phát biểu tại cuộc họp này, Thứ trưởng Bộ VHTTDL Lê Khánh Hải khẳng định, Chỉ số cải cách hành chính là thước đo sự nỗ lực, cố gắng trong thực hiện nhiệm vụ của các Bộ, ngành trong một năm.

Việc cải cách hành chính hiện nay đang được Chính phủ triển khai tích cực, ngành VHTTDL cũng không thể đứng ngoài cuộc.

Thứ trưởng Lê Khánh Hải yêu cầu các đơn vị rà soát lại các nhiệm vụ, tuyệt đối không được để mất điểm ở bất kỳ nhiệm vụ cải cách hành chính nào.

Thứ trưởng giao Văn phòng Bộ VHTTDL rà soát, đốc thúc các đơn vị. Đặc biệt, Thứ trưởng cũng yêu cầu các đơn vị cần nghiêm túc thực hiện việc cấp phép thủ tục qua mạng nhất là Tổng cục Du lịch.

Nguồn: toquoc.vn

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ: TIẾT KIỆM HÀNG NGHÌN TỶ ĐỒNG NHỜ CẮT GIẢM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý Nhà nước.

Theo Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ KH&CN Đỗ Hồng Giang, Bộ KH&CN cắt giảm nhiều nhất trong các Bộ với 91% sản phẩm, hàng hóa phải kiểm tra trước thông quan.

Được biết, trong các Nghị định và quyết định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực KH&CN có 85 điều kiện kinh doanh. Khi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ KH&CN và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành được ban hành, đến thời điểm này, Nghị định đã được cắt giảm 51/85 điều kiện kinh doanh, đạt tỷ lệ 56%. (tổng điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực KH&CN là 121).

Bên cạnh đó, khi sửa Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, trong đó quy định rõ cách thức hậu kiểm, quản lý hàng hóa theo mức độ rủi ro, Bộ KH&CN đã phối hợp với cơ quan Hải quan hỗ trợ thủ tục hồ sơ cũng như các thủ tục kiểm tra liên quan đến cắt giảm chi phí doanh nghiệp để giảm thời gian hàng tồn kho trên cửa khẩu.

Theo Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Nguyễn Hoàng Linh, thời gian qua, với cơ chế hậu kiểm cũng như tiếp tục cắt giảm điều kiện kinh doanh, thuận lợi hóa các điều kiện, thời gian thông quan cho sản phẩm nhập khẩu về Việt Nam chỉ còn trong vòng một ngày. Không những vậy, chi phí tiết kiệm được cho doanh nghiệp, tiết kiệm các thủ tục thuộc trách nhiệm của Bộ KH&CN ước tính khoảng hàng nghìn tỷ đồng.

Nguồn: kinhtedothi.vn

BỘ TÀI CHÍNH: ĐỀ XUẤT HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ KHI BÁN HÀNG, CUNG CẤP DỊCH VỤ

Bộ Tài chính đang dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 119/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Dự thảo nêu rõ, nội dung quản lý, sử dụng hóa đơn điện tử quy định tại Thông tư này bao gồm: đăng ký sử dụng, lập hóa đơn, xử lý sai sót, tra cứu, chuyển dữ liệu hóa đơn, xây dựng cơ sở dữ liệu hóa đơn điện tử.

Hóa đơn điện tử bao gồm các loại sau: Hóa đơn giá trị gia tăng là hóa đơn áp dụng đối với người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thực hiện khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ trong các hoạt động: Bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong lãnh thổ Việt Nam; hoạt động vận tải quốc tế; xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu.

Hóa đơn bán hàng là hóa đơn áp dụng đối với người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ thực hiện khai thuế giá trị gia tăng theo phương pháp trực tiếp khi: Bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong lãnh thổ Việt Nam; xuất vào khu phi thuế quan và các trường hợp được coi như xuất khẩu.

Các loại hóa đơn khác, gồm: Tem điện tử, vé điện tử, thẻ điện tử, phiếu thu điện tử, phiếu xuất kho kiêm vận chuyển điện tử hoặc các chứng từ điện tử có tên gọi khác nhưng có nội dung quy định tại Điều 6 Thông tư này (gọi là hoá đơn điện tử đặc thù).

Theo dự thảo, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác thuộc trường hợp rủi ro cao về thuế thì sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện sổ sách kế toán theo quy định của pháp luật, sử dụng thường xuyên từ 10 lao động trở lên và có doanh thu năm trước liền kề từ 03 tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng hoặc có doanh thu năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Hộ, cá nhân kinh doanh không thuộc diện bắt buộc nhưng có thực hiện sổ sách kế toán, có yêu cầu thì cũng được áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo quy định...

Nguồn: baohinhphu.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ LÀM VIỆC VỚI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 22/01, Ban Cán sự đảng Chính phủ đã làm việc với Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị TP. Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đánh giá cao Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đã chủ động, khẩn trương chỉ đạo quá trình chuẩn bị, nghiên cứu xây dựng Đề án một cách công phu, bài bản, khoa học, bám sát chủ trương, nghị quyết của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, cũng như tham khảo, tiếp thu những mô hình, kinh nghiệm hiện đại, hiệu quả của các đô thị lớn trên thế giới. Đây là một nội dung mới, khó, nhưng Hà Nội đã có những bước đi thận trọng, bảo đảm đầy đủ các quy trình, quy định.

Biểu dương những thành tựu, kết quả ấn tượng của Thủ đô đạt được trong thời gian qua, Thủ tướng Chính phủ cho rằng, đây là thời điểm cần thiết, phù hợp để có những cơ chế, chính sách tạo điều kiện phát huy tốt hơn nữa vai trò, vị trí đặc biệt của Hà Nội đối với đất nước, giúp Hà Nội tháo gỡ những vấn đề, lĩnh vực còn bất cập, ràng buộc, chưa thông thoáng. Tinh thần xây dựng Đề án là phải tạo ra cơ chế tốt hơn cho Thủ đô, bám sát nội dung Kết luận số 22-KL/TW, Nghị quyết số 18-NQ/TW của Trung ương, bảo đảm nguyên tắc hiến định, phù hợp với pháp luật; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với các cấp chính quyền trong các nhiệm vụ quản lý; tổ chức thí điểm theo hướng tinh gọn, phát huy hiệu lực hiệu quả bộ máy, có lộ trình phù hợp, chắc chắn với yêu cầu phục vụ tốt hơn cho người dân. “Cái gì Hà Nội làm tốt hơn thì phân cấp cho Hà Nội làm”, Thủ tướng Chính phủ nhấn mạnh.

Cho ý kiến về một số nội dung, quy định cụ thể trong Tờ trình, Đề án, Thủ tướng Chính phủ đề nghị Ban Chỉ đạo xây dựng Đề án tiếp tục tiếp thu ý kiến tại hội nghị, cần nghiên cứu, rà soát lại, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các đề án Luật liên quan mà Chính phủ đang xây dựng, trình Quốc hội sắp tới. Chính phủ sẽ chỉ đạo các bộ, ngành khẩn trương phối hợp cùng thành phố thẩm định, đánh giá, cho ý kiến hoàn thiện để xây dựng, triển khai thành công Đề án...

Nguồn: nhandan.com.vn

HÀ NỘI: ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018

UBND TP. Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND, triển khai tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC năm 2018 của thành phố.

Theo kế hoạch, Văn phòng UBND thành phố và các sở: Nội vụ, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc các lĩnh vực do cơ quan phụ trách. Về phối hợp điều tra xã hội học, UBND thành phố đề nghị Văn phòng HĐND thành phố phối hợp với Sở Nội vụ giúp Bộ Nội vụ tổ chức lấy phiếu điều tra xã hội học đối với 50 đại biểu là HĐND thành phố.

Các sở, cơ quan ngang sở, UBND quận, huyện, thị xã: Đống Đa, Hà Đông, Phú Xuyên, Ứng Hòa, Mê Linh, Quốc Oai cùng Sở Nội vụ giúp Bộ Nội vụ tổ chức lấy phiếu điều tra xã hội học đối với 3 lãnh đạo các sở, cơ quan ngang sở, 3 lãnh đạo UBND cấp huyện (1 Chủ tịch và 2 Phó Chủ tịch) và 3 trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc sở, cơ quan ngang sở. Còn Bưu điện TP. Hà Nội phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, cơ quan ngang sở, UBND quận, huyện, thị xã: Đống Đa, Hà Đông, Phú Xuyên, Ứng Hòa, Mê Linh và Quốc Oai tổ chức lấy phiếu điều tra xã hội học theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

UBND thành phố giao Văn phòng UBND Thành phố và các sở được giao nhiệm vụ giúp UBND thành phố tự đánh giá, chấm điểm. Tổ chức triển khai việc tự đánh giá, chấm điểm theo các mẫu biểu; thu thập và cung cấp đầy đủ các tài liệu kiểm chứng, các số liệu dẫn chứng, minh họa việc tự đánh giá, chấm điểm đối với các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc ngành, lĩnh vực cơ quan phụ trách.

Nguồn: phapluatxahoi.vn

HÀ NỘI: TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT HIỆN, XỬ LÝ TÌNH TRẠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC NHỮNG NHIỀU DÂN

Thành ủy Hà Nội vừa ban hành Thông báo số 1649-TB/TU về triển khai công tác trọng tâm năm 2019, trong đó có Chương trình số 07-CTr/TU của Thành ủy về “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020”.

Theo đó, năm 2019, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình số 07-CTr/TU, Ban Chỉ đạo Chương trình số 07-CTr/TU, các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ thành phố đến cơ sở tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 13/7/2016 về kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo Chương trình số 07-CTr/TU.

Ban Nội chính Thành ủy phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy tiến hành khảo sát xây dựng và triển khai Đề án đẩy mạnh việc phát hiện, xử lý tình trạng phiền hà, những nhiều

của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thành phố. Các cơ quan, đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện 13 chuyên đề trong lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Bên cạnh đó, chủ động rà soát các văn bản, quyết định của các cấp ủy đảng, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, để thay thế, bổ sung những văn bản không còn phù hợp với quy định hiện hành. Tăng cường công tác cải cách hành chính ở từng lĩnh vực, từng khâu công tác cho phù hợp với tình hình hiện nay...

Nguồn: vnmedia.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: QUY HOẠCH NHÂN SỰ PHẢI RẤT THẬN TRỌNG, KHÔNG ĐỂ LỘT NGƯỜI GIỎI

Phát biểu tại Hội nghị tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng năm 2018, triển khai chương trình công tác năm 2019 do Ban Tổ chức Thành ủy TP. Hồ Chí Minh tổ chức sáng ngày 19/01, Bí thư Thành ủy TP. Hồ Chí Minh Nguyễn Thiện Nhân đã lưu ý một số vấn đề liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự của thành phố cho nhiệm kỳ tới.

Cụ thể, Bí thư Thành ủy Nguyễn Thiện Nhân yêu cầu Ban tổ chức Thành ủy và các cấp tập trung rà soát và có báo cáo, dự báo về tình hình nhân sự chủ chốt của thành phố năm 2020 - 2021, cũng như những trường hợp đã có trong quy hoạch gắn với các tiêu chuẩn, điều kiện liên quan.

Bí thư Thành ủy thành phố cũng yêu cầu ngay từ bây giờ bí thư quận ủy, huyện ủy phải chủ động làm dự báo về sự thích hợp của đội ngũ quy hoạch ở các vị trí thuộc quận, huyện, phường, xã. Từ đó xem xét những người nằm trong quy hoạch có đủ năng lực đảm đương nhiệm vụ không.

Bí thư Nguyễn Thiện Nhân nhấn mạnh công tác quy hoạch nhân sự cần phải được thực hiện hết sức thận trọng, bám sát các tiêu chuẩn nhưng không để lọt người giỏi, có năng lực.

Liên quan đến nội dung này, ông Mai Văn Chính, Phó trưởng Ban Tổ chức Trung ương, đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy TP. Hồ Chí Minh tập trung tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy sớm kiện toàn các vị trí công tác theo đúng quy định, đúng tiêu chuẩn; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ. Một trong những nhiệm vụ quan trọng là đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

TP. Hồ Chí Minh cần tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền về xây dựng

Đảng với tinh thần lấy cái đẹp dẹp cái xấu; quyết liệt trong đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, nhất là trước những biểu hiện về suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống...

Nguồn: plo.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: BIÊN CHẾ ĐẢNG VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI GIẢM MẠNH

Theo Ban Tổ chức Thành ủy TP. Hồ Chí Minh, qua 3 năm thực hiện tinh giản biên chế (2016 - 2018), TP. Hồ Chí Minh đã giảm 5% số biên chế hành chính (khối chính quyền) và 5% số người làm việc ở các đơn vị sự nghiệp công lập; cắt giảm 10% - 30% biên chế giao ở thời điểm năm 2015 của khối đảng, đoàn thể thành phố và quận - huyện.

Riêng năm 2018, Ban Tổ chức Thành ủy thẩm định, phê duyệt tinh giản biên chế 19 cán bộ, công chức khối cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội. TP. Hồ Chí Minh đã trợ cấp cho các trường hợp này (18 trường hợp nghỉ hưu trước tuổi, một trường hợp thôi việc) với tổng kinh phí 2,1 tỷ đồng. Ban Tổ chức Thành ủy cũng tham mưu giải quyết chính sách, chế độ cho 10 đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý tự nguyện nghỉ việc trước tuổi. Hiện có 5 trường hợp được trợ cấp với hơn 860 triệu đồng.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu sự nghiệp, thành phố khuyến khích đẩy mạnh chuyển sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm và xã hội hóa. Việc này nhằm thay thế nguồn trả lương từ ngân sách nhà nước bằng trả lương từ nguồn thu sự nghiệp. Đến cuối năm 2018, TP. Hồ Chí Minh đã có 40/1.911 đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ thường xuyên, giảm giao biên chế hơn 23.510 người.

UBND TP. HCM vừa báo cáo Bộ Nội vụ khẳng định, hiện nay không có cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố có số lượng cấp phó vượt quá mức quy định. Việc bổ nhiệm mới cấp phó chỉ thực hiện khi còn chỉ tiêu...

Nguồn: sggp.org.vn

ĐÀ NẴNG: CHẤM CHỈNH KỶ LUẬT CÁN BỘ, HÀNH CHÍNH TRƯỚC VÀ SAU TẾT

Ngày 19/01, Sở Nội vụ Đà Nẵng cho hay, Chủ tịch UBND thành phố Huỳnh Đức Thọ vừa ký văn bản 261/UBND-SNV gửi Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã về việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là những ngày làm việc trước và sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

Theo đó, Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng yêu cầu không để xảy ra tình trạng công chức, viên chức (CCVC) vắng mặt tại nơi làm việc vào những ngày làm việc trước và sau

Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, nhất là CCVC trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc cho tổ chức, công dân tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

Trường hợp CCVC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả vắng mặt có lý do chính đáng thì phải bố trí CCVC thay thế, tránh tình trạng không có CCVC tiếp nhận, trả kết quả cho tổ chức, công dân. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các quận, huyện, phường, xã thường xuyên tổ chức kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, nhất là những ngày làm việc trước và sau kỳ nghỉ Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở CCVC giải quyết thủ tục hành chính, hồ sơ của tổ chức, công dân đúng thời gian quy định. Nghiên cứu giải pháp để giảm thiểu hồ sơ trả lại cho tổ chức, công dân trong quá trình tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

Chủ tịch UBND TP Đà Nẵng cũng yêu cầu thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, giờ giấc làm việc, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; nếu để xảy ra vi phạm thì Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND quận, huyện, phường, xã phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố...

Nguồn: infonet.vn

QUẢNG NINH: CÔNG BỐ CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, BAN, NGÀNH

Vừa qua, tỉnh Quảng Ninh tổ chức Lễ công bố chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương - DDCI Quảng Ninh 2018 với chủ đề “DDCI - Hướng tới sự phát triển bền vững của doanh nghiệp”.

Đây là sự kiện được tỉnh Quảng Ninh tổ chức thường niên với sự tham gia của 35 đơn vị gồm: 14/14 địa phương và 21 sở, ngành trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, năm 2018 ghi nhận cải thiện chất lượng điều hành ở cả hai khối sở, ban, ngành và địa phương khi chỉ số cơ bản của hai khối này tiếp tục tăng so với năm 2017. Những lĩnh vực thế mạnh của tỉnh Quảng Ninh được duy trì ở 6 chỉ số: Tính minh bạch và tiếp cận thông tin, Trách nhiệm người đứng đầu, Cạnh tranh bình đẳng và Hỗ trợ doanh nghiệp, Chi phí thời gian và Tính năng động - hiệu lực của hệ thống chính quyền.

Tuy nhiên, cộng đồng doanh nghiệp đánh giá tỉnh đã có những cải thiện đáng kể nhưng vẫn còn nhiều thách thức trong hai lĩnh vực: Chi phí không chính thức cùng thiết chế pháp lý.

Trong năm nay, khối Sở, Ban ngành tiếp tục đã cải thiện chất lượng điều hành kinh tế với mức điểm trung vị tăng xấp xỉ 8 điểm lên 69.33 điểm. Khối địa phương, thành phố Cẩm Phả tiếp tục duy trì vị trí thứ nhất bảng xếp hạng với mức điểm 75,61 tăng gần 5,7 điểm so với năm 2017...

Nguồn: baohinhphu.vn

QUẢNG BÌNH: NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

Thời gian qua, Tỉnh ủy Quảng Bình có nhiều đổi mới trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá cán bộ; đồng thời đã ban hành Quy định số 01-QĐ/TU về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm cán bộ trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Từ đó đội ngũ cán bộ từng bước đổi mới tác phong công tác, nâng cao hiệu quả công việc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của tỉnh.

Thực tế nêu trên đã chứng minh, việc luân chuyển, điều động cán bộ về cơ sở là rất quan trọng, tạo điều kiện cho họ được thử thách, rèn luyện và từng bước trưởng thành. Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy Trần Xuân Vinh cho biết, đánh giá cao ý nghĩa của khâu này cho nên Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành quy định và kế hoạch luân chuyển cán bộ; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác luân chuyển cán bộ. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Tỉnh ủy đã luân chuyển, điều động tăng cường bốn đồng chí giữ chức bí thư huyện ủy, thành ủy; một đồng chí giữ chức phó bí thư đảng ủy khối doanh nghiệp; bốn đồng chí giữ chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy cũng đã thực hiện luân chuyển và điều động 35 đồng chí giữ các chức vụ chủ chốt cấp xã. Tỉnh còn chủ trương chuyển đổi, điều động, bố trí công tác khác đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý nói chung, cấp trưởng của các cấp giữ một chức vụ hai nhiệm kỳ (trừ các vị trí và chức danh chuyên môn đặc thù). Nhìn chung, công tác luân chuyển cán bộ tại địa phương bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, giải quyết tốt mối quan hệ giữa luân chuyển cán bộ với ổn định và xây dựng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác, tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, chuẩn bị đội ngũ cán bộ kế cận.

Theo đồng chí Trần Xuân Vinh, Quy định số 01-QĐ/TU là hình thức cụ thể hóa chương trình đổi mới công tác cán bộ của tỉnh giai đoạn 2016 - 2021. Điều này xuất phát từ việc nhận thấy đánh giá, nhận xét cán bộ đang là khâu yếu và tình hình đội ngũ cán bộ lãnh đạo các cấp của tỉnh còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới. Qua gần ba năm thực hiện quy định này, đã ghi nhận sự chuyển biến, chất lượng hoạt động của cán bộ được nâng lên, góp phần thắt chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao trách nhiệm và năng lực thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, nhất là người đứng đầu. Qua đó tạo được sự đồng thuận trong hệ thống chính trị, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Mới đây, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung của quy định nhằm khắc phục những vướng mắc khi thực thi. Với điều chỉnh này, việc xác định trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu rõ ràng, cụ thể hơn và có định lượng.

Đồng chí Hoàng Đăng Quang, Bí thư Tỉnh ủy nhận xét: Việc đẩy mạnh công tác luân chuyển, điều động cán bộ, đồng thời thực hiện quy định về trách nhiệm người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu đã tạo chuyển biến rất tích cực, góp phần đổi mới trong công

tác cán bộ; đồng thời ràng buộc, nêu cao trách nhiệm chính trị và pháp lý đối với cán bộ trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ. Đây cũng thể hiện sự quyết tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị...

Nguồn: xaydungdang.org.vn

QUẢNG TRỊ: ĐÃ SÁP NHẬP 250 ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

Đến tháng 01/2019, tỉnh Quảng Trị đã sáp nhập được 250 đơn vị sự nghiệp; qua đó giảm được 133 đơn vị sự nghiệp, vượt hơn 10% so với kế hoạch của tỉnh.

Theo đại diện Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị, kết quả trên có được là nhờ sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, ban, ngành, sự thống nhất cao từ chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, thông qua việc ban hành kế hoạch và đề án chi tiết về sáp nhập các đơn vị sự nghiệp. Thời gian tới, tỉnh tiếp tục sáp nhập các đơn vị sự nghiệp, trong đó chủ yếu là các đơn vị sự nghiệp giáo dục.

Thời gian qua, việc sáp nhập các tổ chức hội ở huyện, thị xã, thành phố, đã giúp Quảng Trị giảm được khá nhiều đơn vị, như các huyện: Đakrông từ 11 hội còn 9 hội, Triệu Phong từ 17 hội còn 12 hội, Gio Linh từ 14 hội còn 11 hội; Vĩnh Linh từ 13 hội còn 11 hội, Hải Lăng từ 16 hội còn 12 hội...

Các hội sau sáp nhập hoặc hợp nhất là các tổ chức xã hội hoặc tổ chức xã hội - nghề nghiệp, hoạt động theo điều lệ được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị phê duyệt, tuân thủ quy định của pháp luật, chịu sự quản lý của nhà nước, có tư cách pháp nhân, tự đảm bảo kinh phí.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Tỉnh ủy Quảng Trị đã đề ra kế hoạch đối với các đơn vị sự nghiệp là giảm mạnh đầu mối, đảm bảo tinh gọn, có cơ cấu hợp lý; có năng lực tự chủ, quản trị tiên tiến, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đảm bảo đến năm 2030 giảm tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp, có 20% đơn vị tự chủ về tài chính; giảm tối thiểu 30% biên chế; giảm 35% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước.

Đối với việc sắp xếp các cơ quan hành chính cấp tỉnh, Quảng Trị chủ trương chuẩn bị đề án và chờ Nghị định của Chính phủ để thực hiện. Đối với các chi cục, phòng thuộc các sở, ban, ngành, tỉnh vẫn thực hiện sắp xếp theo kế hoạch. Nếu các đơn vị cấp phòng, chi cục trong các sở, ban, ngành còn thiếu thống nhất trong việc sắp xếp thì chờ Nghị định của Chính phủ.

Đối với sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã, tỉnh quyết tâm hoàn thành trong quý I/2020, theo chủ trương của Trung ương. Để thực hiện được mục tiêu này, tỉnh đã yêu các huyện khẩn trương trình đề án sáp nhập, thành lập mới các đơn vị hành chính. Dự

kiến, tình hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã trong quý IV/2019 và quý I/2020...

Nguồn: ttxvn

THỪA THIÊN - HUẾ: THI TUYỂN GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngày 18/01, tỉnh Thừa Thiên - Huế lần đầu tiên tổ chức kỳ thi tuyển Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN), với hai ứng viên tham gia hiện cùng giữ chức Phó Giám đốc sở này là ông Lê Quốc Thắng và ông Hồ Thắng.

Theo hồ sơ ứng tuyển, ông Lê Quốc Thắng sinh năm 1970 (quê quán Thủy Thanh, thị xã Hương Thủy), trình độ kỹ sư công nghệ, thạc sỹ quản trị kinh doanh. Còn ông Hồ Thắng sinh năm 1975 (quê quán Phong An, Phong Điền), trình độ tiến sỹ kinh tế nông nghiệp.

Cả hai đều có trình độ chính trị cao cấp và trình độ quản lý nhà nước chuyên viên cao cấp.

Đây là lần đầu tiên Thừa Thiên - Huế tổ chức thi tuyển Giám đốc Sở KH&CN. Trước đó, tỉnh tổ chức thi tuyển Phó Giám đốc hai Sở Công thương và Sở Tư pháp. Thừa Thiên - Huế hiện là một trong 22 địa phương và 14 bộ, ngành của cả nước thí điểm tổ chức thi tuyển lãnh đạo.

Nguồn: tienphong.vn

QUẢNG NAM: BAN HÀNH QUY CHẾ ĐÁNH GIÁ, XẾP HẠNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

Vừa qua, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam đã ký Quyết định số 103/QĐ-UBND ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

Mục đích của quy chế nhằm hình thành được hệ thống theo dõi, đánh giá đồng bộ, thống nhất công tác CCHC trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh có tham gia đánh giá, xếp hạng CCHC; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương... Các tiêu chí đánh giá phải bám sát các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh về CCHC; đánh giá thực chất và khách quan kết quả thực hiện công tác CCHC hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Đối tượng áp dụng của Quy chế: các Sở, Ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan ngành dọc cấp tỉnh;

các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; các chi cục và tổ chức tương đương chi cục trực thuộc các Sở, Ban, ngành và cơ quan ngành dọc cấp tỉnh.

Quy chế đưa ra những quy định cụ thể về việc đánh giá xếp hạng: trình tự, thời gian tổ chức đánh giá, xếp hạng; việc tổ chức hội đồng đánh giá; cách thức chấm điểm, thẩm định kết quả.

Theo đó, căn cứ vào kết quả thẩm định của hội đồng, các cơ quan, đơn vị, địa phương được xếp hạng Tốt khi chỉ số CCHC đạt từ 85 đến 100%; xếp hạng Khá khi chỉ số CCHC đạt từ 75 đến dưới 85%; xếp hạng Trung bình khi chỉ số CCHC đạt từ 60 đến dưới 75% và các cơ quan, đơn vị, địa phương xếp loại Yếu khi chỉ số CCHC đạt dưới 60%...

Phòng CCHC, Sở Nội vụ tỉnh Quảng Nam

QUẢNG NGÃI: ỨNG DỤNG ZALO VÀO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

UBND tỉnh Quảng Ngãi vừa đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công vào hoạt động, đồng thời ký kết hợp tác với Zalo để xây dựng kênh thông tin tương tác với người dân.

Theo ông Nguyễn Thanh Sơn, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh, UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương ứng dụng Zalo vào công tác giải quyết hồ sơ giấy tờ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

Việc hợp tác với Zalo là bước tiến trong việc cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, rút gọn quy trình làm thủ tục hồ sơ, tiết kiệm được rất nhiều thời gian, đồng thời là một kênh giao tiếp tương tác với người dân hiệu quả.

Ngoài việc chia sẻ thông tin về tiến độ giải quyết hồ sơ hành chính đến người dân một cách nhanh chóng, thuận tiện, lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi còn muốn lắng nghe những tâm tư, nguyện vọng của người dân phản ánh qua Zalo. Hiện nay, việc ứng dụng Zalo vào cải cách hành chính, phục vụ người dân đang được triển khai ở hơn 30 tỉnh, thành trong cả nước, như: Đà Nẵng, Đồng Nai, Bình Thuận, An Giang, Tiền Giang, Bắc Ninh, Đồng Tháp, Tây Ninh, Bình Dương... Chỉ trong thời gian ngắn, mô hình này đã chứng tỏ được hiệu quả thiết thực, phù hợp với xu thế phát triển của dịch vụ công 4.0...

Nguồn: sggp.org.vn

NINH THUẬN: ĐÃ QUAN TÂM KIỂM TRA, KIỂM SOÁT “THAM NHỮNG VẬT”

Ngày 19/01, tại Ninh Thuận, Đoàn công tác Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng do Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao Nguyễn Hòa

Bình, Ủy viên Ban chỉ đạo Trung ương làm Trưởng đoàn đã làm việc với lãnh đạo chủ chốt tỉnh Ninh Thuận để kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống tham nhũng tại địa phương.

Bí thư Trung ương Đảng, Chánh án Tòa án Nhân dân tối cao Nguyễn Hòa Bình cho rằng, thời gian qua, tỉnh Ninh Thuận đã có bước tăng trưởng nhanh, vượt bậc trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt việc tinh xác định trở thành Trung tâm năng lượng tái tạo của cả nước. Đây là hướng đi đúng, giúp tỉnh thu hút được ngày càng nhiều dự án đầu tư.

Tuy nhiên, điều này cũng sẽ kéo theo nguy cơ xảy ra tham nhũng càng cao. Do vậy, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy Ninh Thuận cần làm tốt hơn nữa công tác phát hiện, điều tra, truy tố các vụ án tham nhũng; quan tâm, chỉ đạo công tác thu hồi xử lý tài sản tham nhũng; đồng thời tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ liên quan đến công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo gắn với công tác thanh tra, kiểm tra.

Ông Nguyễn Hòa Bình nhấn mạnh: Trong quá trình điều tra, nếu phát hiện có sai phạm thì các đơn vị có liên quan trong tỉnh phải tiến hành nhanh các khâu truy tố, xét xử đảm bảo khách quan, đúng người, đúng tội theo quy định của pháp luật. Ban Thường vụ Tỉnh ủy cần tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Chỉ thị 26 của Ban Bí thư, trong đó các cơ quan tố tụng phải chấp hành nghiêm việc thực hiện; đồng thời quan tâm củng cố hơn cơ quan tham mưu, nhất là nâng cao chất lượng cán bộ để nâng chất lượng công tác tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong công tác phòng, chống tham nhũng theo đúng tinh thần của Chỉ thị 26.

Trong năm qua, toàn tỉnh đã tiến hành 21/21 cuộc thanh tra trách nhiệm về thực hiện công tác thanh tra, giải quyết tố cáo, khiếu nại; tiếp nhận, xử lý 4.600 đơn, thư các loại. Qua đó đã giải quyết 1.664 đơn, thư, đạt 96%; đã khởi tố 2 vụ án tham nhũng với 6 bị can về tội cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý tài sản gây hậu quả nghiêm trọng...

Nguồn: ttxvn

ĐỒNG NAI: NHIỀU SAI SÓT TRONG QUẢN LÝ, TUYỂN DỤNG, BỔ NHIỆM CÔNG CHỨC

Thanh tra Bộ Nội vụ vừa ban hành Kết luận thanh tra chỉ rõ việc hàng loạt sai sót trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý biên chế, tuyển dụng công chức, viên chức, bổ nhiệm, quản lý hồ sơ, việc ký hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn trong cơ quan hành chính của UBND tỉnh Đồng Nai giai đoạn từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2018.

Theo đó, Thanh tra Bộ Nội vụ phát hiện nhiều cơ quan, tổ chức chưa hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm gửi Sở Nội vụ thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. Đồng thời, chưa sử dụng hết số biên chế công chức được Bộ Nội vụ giao nhưng trong các năm 2016, 2017, UBND tỉnh Đồng Nai đều giao biên chế công chức cho các cơ quan, tổ chức hành chính vượt quá chỉ tiêu biên chế được Bộ Nội vụ giao.

Đầu năm 2018 giao vượt 114 biên chế so với chỉ tiêu được Bộ Nội vụ giao, đến ngày 9/10/2018 UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quyết định số 3547/QĐ-UBND cắt giảm 72 biên chế công chức, như vậy còn giao vượt 42 biên chế công chức so với chỉ tiêu được Bộ Nội vụ giao là không đúng theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 21/2010/NĐ-CP.

Trong lĩnh vực tuyển dụng công chức, UBND tỉnh Đồng Nai đã tổ chức thi tuyển dụng công chức năm 2016, qua đó tuyển dụng được 109 công chức loại C và 2 công chức loại D làm việc tại các cơ quan, tổ chức hành chính. Tuy nhiên, quá trình tổ chức thi tuyển còn tồn tại nhiều vi phạm.

Kết luận thanh tra cũng chỉ rõ, quá trình thực hiện về trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức còn nhiều tồn tại, hạn chế. Đáng chú ý, là việc tiếp nhận vào công chức không qua thi đối với 2 trường hợp thuộc đối tượng người có kinh nghiệm công tác và 4 trường hợp người tốt nghiệp thủ khoa tại các cơ sở đào tạo trình độ đại học ở trong nước và người tốt nghiệp đại học, sau đại học loại giỏi, loại xuất sắc ở nước ngoài nhưng không có văn bản thống nhất ý kiến của Bộ Nội vụ trước khi quyết định tiếp nhận...

Thanh tra Bộ Nội vụ kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai thực hiện rà soát, khắc phục ngay các sai phạm đồng thời chỉ đạo thực hiện kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến những hạn chế, tồn tại để có hình thức xử lý phù hợp.

Nguồn: daidoanket.vn

ĐỒNG THÁP: TIẾP TỤC CẢI THIỆN VÀ NÂNG CAO CHỈ SỐ HÀI LÒNG CỦA CÁ NHÂN, TỔ CHỨC ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

Trên cơ sở kết quả Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2018, để tiếp tục cải thiện và nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ số SIPAS trong năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể.

Theo đó, các cơ quan, địa phương tập trung nghiên cứu những điểm mạnh để tiếp tục phát huy và khắc phục những mặt còn hạn chế, nhất là các nội dung được cá nhân, tổ chức đánh giá là chưa hài lòng, nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng cung ứng các dịch vụ hành chính công; quán triệt và nâng cao nhận thức của đội ngũ công chức, viên chức trong nội bộ từng cơ quan, đơn vị, địa phương về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước qua kết quả khảo sát. Qua đó, kịp thời điều chỉnh thái độ, hành vi giao tiếp đối với người dân, tổ chức, nhất là trong việc hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; chỉ đạo khắc phục việc chưa thực hiện đầy đủ việc gửi thư xin lỗi đến cá nhân, tổ chức khi để xảy ra sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thường xuyên theo dõi, giám sát để kịp thời ngăn ngừa và xử lý các sai sót, tiêu cực phát sinh trong quá trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Đồng thời, tập trung rà soát, kiến nghị các cấp có thẩm

quyền đơn giản hóa hoặc sửa đổi thành phần hồ sơ cho phù hợp với tình hình thực tế. Tạo điều kiện cần thiết để cá nhân, tổ chức tiếp cận các thông tin về dịch vụ hành chính công dễ dàng, hướng tới thực hiện công dân điện tử, đẩy mạnh cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích, các hình thức hỗ trợ khác để cá nhân, tổ chức tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính được nhanh chóng, thuận tiện.

Có giải pháp thông tin, tuyên truyền phù hợp để thu hút sự quan tâm, ủng hộ và tích cực tham gia của công dân, tổ chức nhằm phản ánh đúng thực tiễn chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công và sự mong đợi của người dân, doanh nghiệp thông qua Chỉ số SIPAS. Đồng thời, hằng năm chủ động khảo sát, thu thập ý kiến cá nhân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan, đơn vị bằng nhiều hình thức khác nhau; mở rộng các kênh tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, cũng như kịp thời xử lý các phản ánh kiến nghị đó. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp, Hội Cựu chiến binh tỉnh Đồng Tháp, Bưu điện tỉnh Đồng Tháp tiếp tục phối hợp với Sở Nội vụ trong việc triển khai thực hiện đo lường, khảo sát sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ hành chính năm 2019, đảm bảo tính khách quan, trung thực của kết quả khảo sát...

Minh Thùy, Phòng CCHC, Sở Nội vụ Đồng Tháp

BẠC LIÊU: TỔNG KẾT CÔNG TÁC NGÀNH NỘI VỤ NĂM 2018

Vừa qua, Sở Nội vụ tỉnh Bạc Liêu tổ chức Hội nghị tổng kết ngành Nội vụ năm 2018 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm 2019.

Năm 2018, ngành Nội vụ tỉnh đã thực hiện tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành. Theo đó, nhiều lĩnh vực công tác được triển khai thực hiện đúng tiến độ, đáp ứng kịp thời yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp, cụ thể như: công tác quản lý công chức, viên chức và biên chế; tổ chức bộ máy và cải cách hành chính; chính quyền địa phương, địa giới hành chính, công tác thanh niên, tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; thanh tra, kiểm tra, pháp chế; thi đua khen thưởng; tín ngưỡng, tôn giáo và văn thư lưu trữ.

Trong đó, đáng chú ý là việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, tỉnh đã tinh giản 287 trường hợp, đạt 118% kế hoạch; công tác thi tuyển, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức có đổi mới so với trước đây, năm 2018, Sở đã tổ chức 1 kỳ thi tuyển công chức với 669 thí sinh, có 119 thí sinh đạt yêu cầu tuyển dụng; tổ chức bộ máy nhà nước được điều chỉnh, sắp xếp tinh gọn, khắc phục được sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ, kết quả qua sắp xếp các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh từ 19 cơ quan còn 16 cơ quan, (giảm 3 cơ quan), đối với các đơn vị sự nghiệp công lập Sở Nội vụ đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh các quyết định giải thể, sáp nhập, tổ chức lại, thành lập 21 đơn vị và đang thực hiện cổ phần hoá 03 đơn vị sự

ng nghiệp công lập; công tác bố trí lại đội ngũ cán bộ, công chức tại các cơ quan, đơn vị được tinh thông nâng cao hiệu lực, hiệu quả; các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định khắc phục được tình trạng hợp đồng làm công tác chuyên môn.

Phát biểu chỉ đạo Hội nghị, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Vương Phương Nam đánh giá cao kết quả cũng như chia sẻ những khó khăn, vướng mắc của ngành Nội vụ trong năm 2018. Đồng thời, đề nghị trong năm 2019, ngành Nội vụ tỉnh cố gắng phát huy hơn nữa những kết quả đã đạt được, tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND và Kế hoạch số 47/KH-UBND của UBND tỉnh về đổi mới hệ thống tổ chức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu quả. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc một số Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện theo hướng theo hướng tinh gọn, quản lý đa ngành, đa lĩnh vực đảm bảo phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và điều kiện đặt thù của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh và sự phát triển chung của đất nước...

Phòng Tổ chức và CCHC, Sở Nội vụ Bạc Liêu

CHỐNG “CHẠY CHỨC, CHẠY QUYỀN” MỘT GIẢI PHÁP CHỐNG THAM NHŨNG TRONG CÔNG TÁC CÁN BỘ

“Chạy chức, chạy quyền” là hình thức biểu hiện cụ thể của tham nhũng trong công tác cán bộ, phản ánh một phương diện của suy thoái về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Vì vậy, chống “chạy chức, chạy quyền” là một hoạt động cơ bản của cuộc đấu tranh chống tham nhũng trong công tác cán bộ.

“Chạy” vốn hàm nghĩa chỉ một trạng thái vận động cơ học của động vật và con người, nhưng khi được gắn với “chức”, “quyền” thì “chạy chức, chạy quyền” lại mang tính chính trị - xã hội với ý nghĩa tiêu cực của xã hội loài người. Bản chất của “chạy chức, chạy quyền” là dùng các thủ đoạn, mách lới, quan hệ, tiền bạc, vật chất... để đạt được mục đích mang tính vụ lợi.

“Chạy chức, chạy quyền” tạo ra một tiền lệ xấu trong công tác cán bộ, làm mất uy tín của Đảng, suy giảm lòng tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng. Chính vì vậy, trong nhiệm kỳ Đại hội XI và Đại hội XII, Đảng ta rất chú trọng đến các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ, đặc biệt là “Tình trạng chạy chức, chạy quyền, chạy tuổi, chạy bằng cấp... chưa được ngăn chặn, đẩy lùi”(1). Hội nghị Trung ương 4 khóa XII của Đảng đã xem tình trạng “Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội”, “sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi”(2) là những biểu hiện cụ thể phản ánh suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII đã đề ra nhiệm vụ: “hoàn thiện các quy định, quy chế; đồng thời, cương quyết đấu tranh, xử lý kịp thời, nghiêm minh những sai phạm, không có “vùng cấm””(3). Đặc biệt, tại Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018, về Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược có phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, Đảng đã khẳng định quyết tâm: “Nhận diện rõ, đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các đối tượng có biểu hiện, hành vi chạy chức, chạy quyền”; “Kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ; chống chạy chức, chạy quyền”.

“Chạy chức, chạy quyền” - tệ nạn gây nhiều bức xúc trong nhân dân, nhức nhối trong xã hội

Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xem việc xây dựng đội ngũ cán bộ là vấn đề hệ trọng, là khâu “then chốt” trong công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Tuy vậy, trong những năm gần đây, các biểu hiện “chạy chức, chạy quyền” đã trở thành tệ nạn gây nhiều bức xúc trong nhân dân, nhức nhối trong xã hội. Tình trạng này ngày càng trầm trọng hơn khi các đối tượng không chỉ “chạy” cho mình mà khi đã tìm được “chỗ đứng” còn “chạy” cho cả những người thân quen... “Chạy chức, chạy quyền” nhiều lúc, nhiều nơi diễn ra có hệ thống, có tổ chức, có đường dây, bằng cả trao đổi các yếu tố vật chất và phi vật chất... Hệ quả là các đối tượng tham gia “chạy chức, chạy quyền” liên kết thành

bè cánh, phe nhóm, đường dây, “nhóm lợi ích”, “cánh hẩu”. Đó chính là các nhóm lợi ích kinh tế có quan hệ chặt chẽ với nhóm lợi ích chính trị kiểu “chủ nghĩa gia tộc” hay “chủ nghĩa thân hữu”. Tình trạng “chạy chức, chạy quyền” diễn ra ở nhiều nơi với nhiều hình thức, mức độ, phạm vi, tính chất khác nhau:

“Chạy chức, chạy quyền” diễn ra ở phạm vi rộng: Nó không chỉ xuất hiện trong lĩnh vực kinh tế mà còn hiện hữu ở các lĩnh vực khác, như chính trị, tư pháp, giáo dục... Mục tiêu của “chạy chức, chạy quyền” là hướng tới chức vụ, quyền hạn có khả năng mang lại lợi ích cá nhân, cục bộ. Nhưng khi không đủ các tiêu chuẩn, điều kiện thì trước đó người ta phải “chạy bằng cấp”, “chạy thành tích”, thậm chí cả “chạy tuổi”... để có một hồ sơ nhân sự “đẹp”.

“Chạy chức, chạy quyền” ở mọi cấp độ: Chúng ta đã chứng kiến những trường hợp “chạy” điểm từ khi đi học, “chạy” việc, “chạy” hợp đồng, “chạy” biên chế, “chạy” chỗ trước khi quy hoạch, “chạy” chức trước khi bổ nhiệm, “chạy” để lên vị trí cao hơn, “chạy” luân chuyển sang chỗ nhiều “lộc” hơn, nhiều quyền hơn, “chạy” tuổi để kéo dài thời gian công tác, “chạy” tội khi bị điều tra, xét xử... Vụ việc sửa điểm thi ở một số địa phương trong kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2018 vừa qua là một minh chứng cho thấy tệ “chạy” đã trở nên hết sức nghiêm trọng. Đây không chỉ đơn thuần là “chạy” điểm thi để tốt nghiệp phổ thông trung học, mà bản chất sâu xa là “chạy” điểm cao để được vào học các trường đại học danh tiếng, làm “bê đỡ” cho cả một quá trình công tác lâu dài sau này, thậm chí có tính quyết định đến sự nghiệp của cả đời người. Hay việc một số cán bộ được bổ nhiệm “thần tốc” thời gian qua đã tạo ra tâm lý bước vào quan lộ càng sớm càng có cơ hội lên cao, cơ hội làm giàu sớm. Từ cấp cơ sở ở địa phương đến Trung ương đã có không ít những trường hợp như vậy.

“Chạy chức, chạy quyền” diễn ra ở nhiều khâu trong công tác cán bộ: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7 khóa XII đã chỉ ra hiện tượng: “Việc sắp xếp, bố trí, phân công, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử vẫn còn tình trạng đúng quy trình nhưng chưa đúng người, đúng việc”(4). Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã từng nêu thẳng vấn đề: “Tại sao có hiện tượng đề bạt, cất nhắc nhiều người nhà, người thân quen mặc dù không đủ tiêu chuẩn? Vì sao cứ nói bổ nhiệm đúng quy trình nhưng kết quả thực tế bố trí cán bộ lại là sai?...”(5). Rõ ràng, việc “chạy chức, chạy quyền”, tệ tham nhũng đã chi phối tới nhiều khâu trong công tác cán bộ, từ lựa chọn đối tượng đưa đi đào tạo, bồi dưỡng, đến quy hoạch, luân chuyển, đánh giá, bổ nhiệm. Trịnh Xuân Thanh là một ví dụ điển hình của tệ nạn “chạy chức, chạy quyền”. Vốn chưa phải là một cán bộ có năng lực nhưng nhờ “chạy thành tích” mà được công nhận các danh hiệu thi đua, rồi từ các thành tích, danh hiệu này lại tiếp tục “chạy chức, chạy quyền”. Rõ ràng, việc đánh giá cán bộ ở đây là không thực chất, việc quy hoạch cán bộ, đưa đi luân chuyển cũng chưa đúng quy trình...

Những hệ lụy của tệ nạn “chạy chức, chạy quyền”

Hiện tượng “chạy chức, chạy quyền” phản ánh những lỗ hổng, khiếm khuyết trong công tác cán bộ đã phát sinh tiêu cực. “Chạy chức, chạy quyền” khi chúng trở nên phổ biến, vi phạm các chuẩn mực đạo đức xã hội, tập quán tốt đẹp, thì biến thành tệ nạn xã hội và khi gây tác hại nghiêm trọng, đe dọa đến các nguyên tắc luật lệ, trật tự kỷ cương, luật pháp, ổn

định chính trị - xã hội, thì chuyển hóa thành tội phạm xã hội. Tệ nạn này diễn ra trong một thời gian dài không được chấn chỉnh kịp thời đã dẫn đến tình trạng một số cán bộ vốn là sản phẩm của “chạy chức, chạy quyền” và khi có quyền cao, chức trọng họ lại tiếp tục “bảo kê”, dung dưỡng tệ “chạy chức, chạy quyền”. Con đường “chạy chức, chạy quyền” mà họ đã từng trải qua trở thành “quan lộ” tất yếu mà họ mặc nhiên ấn định cho cấp dưới, nếu ai không theo thì bị loại khỏi “cuộc chơi”. Tình trạng mất sức chiến đấu của cấp ủy đảng nhiều nơi làm cho thói độc đoán, chuyên quyền không bị ngăn chặn, kiểm soát; những người có trách nhiệm trong cơ quan, đơn vị bị vô hiệu hóa; những người làm công tác tổ chức cán bộ trở nên bị động, mất đi tính sáng tạo và tinh thần trách nhiệm được giao. Hệ quả của nó là người có đức, có tài, có kỹ năng quản lý bị chôn bỏ và tệ “chạy chức, chạy quyền” có điều kiện bùng phát ngày càng nghiêm trọng trong xã hội...

1- Làm suy giảm năng lực lãnh đạo của Đảng và đánh mất niềm tin của Nhân dân đối với đội ngũ cán bộ.

Công tác cán bộ là nhằm chọn ra những người ưu tú, vượt trội, vừa có năng lực chuyên môn, vừa có bản lĩnh chính trị và phẩm chất đạo đức. Đây là một công việc đòi hỏi danh dự, nhân phẩm, lương tri của những người có thẩm quyền trước Đảng, trước Tổ quốc, trước Nhân dân... nhưng khi vướng vào tình trạng “chạy chức, chạy quyền” lại trở thành “bạn đồng minh” của tệ nạn xã hội. Tham nhũng trong công tác cán bộ đã làm xói mòn bản chất tốt đẹp của người cán bộ cách mạng. Theo lô-gíc thông thường, cán bộ là đội ngũ tinh hoa của xã hội, trở thành người lãnh đạo và dẫn đạo quần chúng, nhưng khi được hình thành thông qua quan lộ “chạy chức, chạy quyền” thì họ không xứng đáng với danh hiệu tinh hoa, bị xã hội lên án, không đủ uy tín trước Nhân dân. Vì vậy, suốt một thời gian dài, nhiều cán bộ chưa đủ năng lực, thiếu phẩm chất đạo đức lại được đề bạt, bổ nhiệm “thần tốc”. Do đó, dẫn đến hàng loạt hệ lụy: (1) Đối với công việc, cán bộ lên chức nhờ chạy chọt vốn không đủ năng lực, trình độ đảm đương công việc nên hiệu quả công tác thấp, thậm chí mắc sai lầm. Do lên chức quá dễ dàng, không phải bằng năng lực của chính mình, nên họ dễ sa vào lạm quyền, lạm quyền, rồi những nhiễu, vôi vĩnh trong thực thi công vụ, tạo bức xúc trong xã hội, làm mất lòng tin trong quần chúng nhân dân vào đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ; (2) Đối với đồng nghiệp, họ làm mất động lực phấn đấu của những cán bộ nghiêm túc làm việc, khiến không ít cán bộ chán nản, không tập trung bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, mà tìm cách “chạy” để được lên chức. Ngay kể cả cán bộ có khả năng cũng mai một trình độ chuyên môn, không tự tin vào năng lực của bản thân mình, rồi nảy sinh tính cơ hội... (3) Đối với các tổ chức, họ coi thường và công khai vi phạm các nguyên tắc tổ chức, làm suy yếu tổ chức đảng, mất uy tín của tập thể; (4) Đối với bản thân, họ không phải trải qua quá trình rèn luyện nên tính tự cao, tự đại, tự mãn nảy nở, dễ sa vào “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Bài học từ sự sụp đổ của Liên Xô cho thấy, chính những sai lầm về công tác cán bộ đã tác động đến ý thức hệ tư tưởng, tạo cơ sở cho “diễn biến hòa bình” diễn ra nhanh chóng ngay trong đội ngũ cán bộ cấp cao.

Khi số lượng người “chạy chức, chạy quyền” ngày càng đông thì đương nhiên sẽ ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động lãnh đạo, quản lý. Đặc biệt, đối với tầm vĩ mô, khi cán bộ

cấp chiến lược không phải là những người tinh hoa sẽ kéo tụt sự phát triển của xã hội, thậm chí trở thành nguồn cội của những sai lầm trong các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước.

2- Làm mất sức chiến đấu của đảng viên và suy yếu tổ chức đảng

Trước hết, đối với các tổ chức đảng: Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu yếu kém của các tổ chức đảng vừa là nguyên nhân, vừa là hệ quả, góp phần không nhỏ khiến tệ “chạy chức, chạy quyền” ngày càng trầm trọng. Không ít trường hợp, các tổ chức đảng chỉ còn là nơi để cá nhân người đứng đầu cấp ủy, đứng đầu cơ quan, đơn vị, hợp thức hóa các quyết định vụ lợi của cá nhân.

Thứ hai, đối với đảng viên: Sức chiến đấu của chi bộ yếu kém cũng đồng nghĩa với sự giảm sút sức chiến đấu của từng cá nhân đảng viên. Một khi đảng viên có tâm lý “dĩ hòa vi quý”, “ngại va chạm”, nể nang, né tránh thì tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt chi bộ chỉ còn mang tính hình thức. Tình trạng phổ biến ở không ít nơi là thấy người đứng đầu nói gì cấp dưới cũng nhất trí, cá nhân thủ trưởng quyết gì tập thể đều “đồng thuận”, kể cả biết đó là quyết định sai trái, nên vai trò tập thể bị vô hiệu hóa, vô hình chung tiếp tay, “đồng lõa” với những quyết định sai lầm.

Giải pháp chống “chạy chức, chạy quyền” trong thời gian tới

Một là, tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức và bảo vệ chính trị nội bộ

Coi trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đề cao lòng tự trọng và danh dự của cán bộ để hình thành văn hóa không “chạy chức, chạy quyền”. Nhận thức sâu sắc về tác hại nghiêm trọng của tham nhũng trong công tác cán bộ làm băng hoại đạo đức xã hội, kỷ luật, kỷ cương và luật pháp, nhất là đối với tính chính đáng cầm quyền của Đảng... để đấu tranh quyết liệt, hiệu quả với các đối tượng có biểu hiện, hành vi “chạy chức, chạy quyền”.

Hoàn thiện quy chế bảo vệ chính trị nội bộ trong từng cơ quan, phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ nhằm bảo vệ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ cương lĩnh và đường lối của Đảng, giữ vững nền tảng tư tưởng, chính trị cho cán bộ, đảng viên. Khi có dư luận không tốt về cán bộ, đảng viên, nhất là đối với cán bộ cấp chiến lược, cần nhanh chóng thẩm tra, kết luận nhằm bảo vệ sự trong sạch cho cán bộ, đồng thời phát hiện và ngăn chặn kịp thời các đối tượng cơ hội chính trị.

Hai là, đổi mới các chính sách đãi ngộ đối với cán bộ để tiền lương thực sự trở thành thu nhập chính gắn với ngăn chặn, kiểm soát chặt chẽ các lợi ích phi chính thức, bất hợp pháp có được nhờ chức vụ, quyền hạn, chống đặc quyền, đặc lợi.

Các đối tượng “chạy chức, chạy quyền” được ví như các “nhà đầu tư” vận hành theo các nguyên lý của “kinh tế ngầm”. Theo kinh tế học, khi ai đã bỏ ra chi phí nào đó cho mục đích “đầu tư” thì đều phải giải quyết bài toán lợi ích. Nói giản đơn, chỉ khi có lợi nhuận thì mới quyết định đầu tư. Những người muốn được lên chức nhanh cũng bởi họ thấy hấp dẫn trước những lợi ích giành được khi “chạy chức, chạy quyền” thành công. Do cơ chế vận hành của hệ thống chính trị chưa hoàn thiện và chính sách đối với cán bộ (tiền lương, tiền thưởng,

dưỡng liêm, nhà ở...) chưa dung nạp được mục tiêu phòng, chống tham nhũng, thậm chí còn tạo lỗ hổng khuyến khích cán bộ “chạy chức, chạy quyền”, vì kết quả mang lại là những lợi ích to lớn và được “hợp pháp hóa”. Vì vậy, để chống “chạy chức, chạy quyền” trước hết phải đổi mới căn bản chính sách tiền lương theo nguyên tắc tiền lương phải trở thành thu nhập chính, bảo đảm cán bộ nuôi chính bản thân mình và gia đình; chính sách khen thưởng phải đúng người, đúng việc gắn với mức thưởng xứng đáng, khắc phục chủ nghĩa bình quân, hình thức. Ban hành chính sách nhà ở thống nhất trên toàn quốc đối với cán bộ, công chức, khắc phục tình trạng “mạnh ai nấy chạy” và gây bất bình đẳng giữa đội ngũ cán bộ, công chức tồn tại bấy lâu. Nghiên cứu chế độ dưỡng liêm, dưỡng đức đối với cán bộ, công chức như trong quan chế nhà nước quân chủ hay kinh nghiệm nhiều nước đã áp dụng thành công. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ thu nhập, tài sản thông qua một cơ chế minh bạch, bảo đảm mọi tài sản của cán bộ, công chức đều phải bị giám sát, xử lý theo quy định pháp luật nếu không có khả năng giải trình. Đó là cơ sở cho kiểm soát các hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để kiếm chác các lợi ích phi chính thức, bất hợp pháp của cán bộ, công chức. Sửa đổi cơ chế, chính sách, chấm dứt các đặc quyền, đặc lợi - môi trường dung dưỡng cho chạy chức, chạy quyền - thông qua tiền lương hóa mọi chế độ, chính sách đãi ngộ. Chỉ khi chức vụ, quyền hạn không mang lại lợi ích “kinh tế ngầm”, phi pháp dưới dạng vật chất hay phi vật chất, thì mới ngăn chặn được từ gốc các tệ nạn, trong đó có tệ nạn “chạy chức, chạy quyền”.

Ba là, kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ bằng thể chế, cơ chế

Đó là xây dựng một hệ thống thể chế, cơ chế không chỉ tạo điều kiện, môi trường cho cá nhân tự giác tuân thủ pháp luật, nguyên tắc tổ chức, mà còn dựng lên một hành lang pháp lý để không ai có thể vượt qua. Đó cũng là những thể chế, cơ chế đủ sức trừng trị, răn đe, nếu ai vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm minh. Thể chế, cơ chế càng cụ thể càng giúp mọi thành viên tổ chức và xã hội dễ kiểm soát hành vi bản thân, đồng thời thuận lợi cho xử lý các vi phạm.

Hệ thống thể chế, cơ chế đó phải đột phá vào những khâu còn tạo lỗ hổng cho “chạy chức, chạy quyền”. Công khai, minh bạch các khâu, các hoạt động của công tác tổ chức và cán bộ, xóa bỏ quan niệm xem công tác cán bộ là bí mật, nhạy cảm - điều kiện cho giám sát công tác cán bộ. Xác định rõ trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị, của tập thể cấp ủy, của người giới thiệu, của cán bộ làm công tác tham mưu về tổ chức - cán bộ, đối với các trường hợp được bổ nhiệm, luân chuyển, điều động. Đẩy nhanh việc bố trí bí thư cấp ủy tỉnh, huyện không phải là người địa phương để hạn chế, khắc phục tình trạng bổ nhiệm người nhà, dòng họ, cục bộ địa phương. Trên cơ sở thí điểm, cần sớm đẩy mạnh và mở rộng áp dụng hình thức thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý từ thứ trưởng trở xuống.

Bốn là, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu và phát huy dân chủ rộng rãi

Một trong những quan điểm cơ bản được nhấn mạnh gần đây là Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ theo nguyên tắc tập trung dân chủ đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị. Do vậy, từng khâu trong công tác cán bộ phải gắn với trách nhiệm từng tập thể cấp ủy, từng cá nhân người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị:

Người tiên cử, giới thiệu: Vấn đề này cần được công khai hóa, minh bạch hóa và thể chế hóa. Ban hành một quy chế, quy định riêng về tiên cử, bảo cử, giới thiệu với đầy đủ các quy định chặt chẽ về tư cách, hiệu quả làm việc, uy tín của người giới thiệu, tiên cử; các điều kiện, tiêu chuẩn, tư cách, phẩm chất, hiệu quả công việc trước đây được lượng hóa của người được giới thiệu, tiên cử; các quy định cụ thể người tiên cử, bảo cử không được có quan hệ thân tộc, thân hữu..., đồng thời, có cơ chế xử lý người giới thiệu nếu cán bộ do mình giới thiệu không hoàn thành nhiệm vụ, gây hậu quả nghiêm trọng,... Tức là, buộc người tiên cử, bảo cử phải lấy danh dự, nhân phẩm và chức vụ của chính mình ra để bảo đảm.

Xây dựng cơ chế để nhân dân phát hiện, tiên cử những người có đức, có tài, có nguyện vọng cống hiến làm việc cho các cơ quan đảng, nhà nước và đoàn thể.

Người đánh giá cán bộ: Cần có quy định cụ thể trách nhiệm từng cá nhân và tập thể trong đánh giá cán bộ (gồm cả đánh giá cán bộ cấp trên và cấp dưới). Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm cả cá nhân và trách nhiệm đứng đầu tập thể. Nếu có dấu hiệu thiên lệch, trù úm, đánh giá thiếu chính xác vì mục đích cá nhân thì phải có biện pháp xử lý, đồng thời có đánh giá lại để bảo đảm tính công bằng, minh bạch đối với cán bộ, bảo đảm cơ sở về lâu dài cho công tác cán bộ. Có quy định cụ thể thì cán bộ mới phát huy được vai trò cá nhân, tránh được tình trạng độc đoán, chuyên quyền của người đứng đầu.

Người ký quyết định luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ: Quy định trách nhiệm cụ thể để người ký quyết định có trách nhiệm với công tác cán bộ như đối với chính bản thân mình. Bộ phận tham mưu giúp việc cũng phải phát huy hết trách nhiệm tìm hiểu rõ về cán bộ trước khi đưa vào danh sách luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm. Bên cạnh đó, cần cụ thể hóa các quy định, như quy định về cấm các hành vi đưa và nhận hối lộ trong mọi khâu của công tác cán bộ; quy định chế độ hủy bỏ, thu hồi các quyết định không đúng về công tác cán bộ; quy định về xử lý những tổ chức, cá nhân sai phạm hoặc tiếp tay cho sai phạm, đặc biệt là cán bộ cấp cao theo tinh thần không có “vùng cấm”. Nhìn chung, việc luân chuyển, bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ phải được bảo đảm các yếu tố cần thiết để thực hiện đúng pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Đảng, các tổ chức đoàn thể.

Năm là, quản lý chặt chẽ cán bộ gắn với tăng cường trách nhiệm các cấp theo thẩm quyền phân công, phân cấp

Xác định rõ từng cấp quản lý cán bộ, trong đó nhấn mạnh quyền hạn phải đi liền với trách nhiệm. Bộ Chính trị đã ban hành quy chế quản lý cán bộ, quy định về phân cấp quản lý cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đối với các cấp ủy, các tổ chức đảng(6). Theo đó, cấp ủy, cấp ủy viên và thủ trưởng quản lý cán bộ phải chịu trách nhiệm trước cấp ủy và thủ trưởng cấp trên về việc đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ thuộc quyền quản lý của mình. Chi bộ, đảng bộ có trách nhiệm quản lý cán bộ là đảng viên thuộc chi bộ, đảng bộ mình (kể cả đảng viên là cán bộ cấp cao), đây là các cấp có nhiệm vụ giám sát, kiểm tra, phát hiện hành vi “chạy chức, chạy quyền”, tham nhũng trong công tác cán bộ.

Trách nhiệm đối với công tác cán bộ theo phân cấp, bao gồm cả trách nhiệm xử lý các sai phạm. Nếu ở các khâu trên đây thể hiện tính phòng ngừa, ngăn chặn thì xử lý ở hành vi

sai phạm khi đã bị phát hiện chính là thể hiện thái độ kiên quyết, đấu tranh trực diện để tạo nên tính răn đe đối với tệ nạn “chạy chức, chạy quyền”. Khi phát hiện sai phạm, bắt luận ở cấp nào, đều không được bưng bít thông tin, mà phải công khai cho báo chí tiếp cận và xử lý kỷ luật Đảng không được thay thế cho xử lý của Nhà nước theo pháp luật. Chức vụ càng cao càng phải xử lý nghiêm minh theo nguyên tắc “không có vùng cấm”.

Sáu là, thường xuyên thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan dân cử, của xã hội, của báo chí đối với công tác cán bộ, đấu tranh chống “chạy chức, chạy quyền”.

Đây phải được xem là công tác đặc biệt quan trọng, phải tiến hành hai chiều: cấp trên kiểm tra đối với cấp dưới và cấp dưới giám sát đối với cấp trên. Hoạt động kiểm tra, thanh tra phải vừa thường xuyên, liên tục, vừa định kỳ, đột xuất theo chuyên đề..., đặc biệt, phải song hành với từng bước, từng khâu của toàn bộ quy trình công tác cán bộ. Trong bối cảnh hiện nay, phải đặc biệt phát huy vai trò giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội. Đặc biệt, coi trọng các phản ứng xã hội từ phía quần chúng đối với các biểu hiện “cả họ làm quan” hay tình trạng “chạy chức, chạy quyền” theo “dây” trong công tác cán bộ. Giám sát của xã hội bao gồm từ hành vi của người có thẩm quyền trong luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm đến những người tham mưu công tác cán bộ, các đối tượng “chạy chức, chạy quyền”, những đối tượng “đứng sau hậu trường” giật dây kiểu “lợi ích nhóm”. Đồng thời, phải đề cao vai trò của báo chí trong giám sát, đấu tranh với tệ “chạy chức, chạy quyền”, tạo ra áp lực dư luận đối với các hành vi sai trái cả về mặt pháp lý và đạo lý, cổ vũ, tuyên dương những mô hình, cách làm mới phản ánh dân chủ trong công tác cán bộ, trọng dụng nhân tài./.

TS. Nguyễn Thị Mai Anh, Tạp chí Cộng sản

Nguồn: tapchicongsan.org.vn

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.194.

(2) Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.31-32.

(3) Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2018, tr.32.

(4) Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Sđd, tr.49.

(5) Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2017 và triển khai nhiệm vụ năm 2018 của ngành tổ chức xây dựng Đảng ngày 19/01/2018.

(6) Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017, của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

“CÁN BỘ LẠM QUYỀN ĐƯỢC LỢI NHIỀU THỨ NÊN CÀNG CỐ LÀM”

Mất tiền để có được cái chức nên phải gây khó dễ cho dân mới nhanh thu hồi. Người dân muốn nhanh được việc thì phải “xì tiền”

Trong những ngày cuối cùng của năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 1847/QĐ-TTg ban hành Đề án văn hóa công vụ nhằm đẩy mạnh việc hình thành phong cách ứng xử, lễ l貌 làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch và hiệu quả trong thực thi công vụ. Còn nhớ, năm 2007, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước, trong đó quy định về giao tiếp và ứng xử của cán bộ công chức viên chức khi thi hành nhiệm vụ.

“Bệnh hành dân là chính” đã có thuốc?

Với Đề án mới này liệu có khắc phục được tình trạng thờ ơ, vô cảm, lấy “hành dân là chính” trong đội ngũ cán bộ công chức, viên chức lâu nay hay không là vấn đề được dư luận đặc biệt quan tâm.

Vậy tại sao, vấn đề đạo đức công vụ lại tiếp tục được nhấn mạnh ở thời điểm này? Ông Nguyễn Viết Chức, nguyên Phó Chủ nhiệm Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, cho rằng, việc ban hành Đề án công vụ vào thời điểm này là hoàn toàn hợp lý và cần thiết. Bởi, văn hóa không chỉ là chuyện giao tiếp và ứng xử mà còn thể hiện bản chất của Nhà nước ta, đặc biệt là trách nhiệm của cán bộ, công chức đối với công dân, với nhiệm vụ của mình.

Mặt khác, trong thực tế, còn hiện tượng, nhiều cán bộ ở nhiều cấp khác nhau ứng xử không đúng với vai trò, trách nhiệm của mình trước dân, không đúng với bản chất của một Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Soi lại Quy chế về văn hóa cơ sở năm 2007, ông Nguyễn Túc, Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thấy rằng, so với Quy chế 2007, Đề án văn hóa công vụ đầy đủ và phù hợp với tình hình hiện nay đang xảy ra trong các cơ quan Nhà nước giữa quan hệ công chức, viên chức với Nhân dân. Có thể nói, việc ban hành Đề án mới thích hợp với hoàn cảnh hiện nay khi một bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên nằm trong diện thoái hóa biến chất, trong đó có biến chất về văn hóa, về cách ứng xử. Đề án đã thể hiện khá nghiêm túc thực trạng trong cách ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đối với dân, kể cả quan hệ giữa lãnh đạo và cấp dưới trong cơ quan. “Tôi cho đây là biện pháp để giải quyết trong nội bộ cơ quan Nhà nước và những mâu thuẫn nội bộ của đội ngũ cán bộ công chức viên chức, ông Túc nhấn mạnh.

Không những vậy, theo ông Nguyễn Túc, Đề án công vụ này chính là một bước để thực hiện tốt hơn mục tiêu đưa văn hóa là nền tảng, tinh thần của toàn xã hội, là một trong 3 trọng

tâm lớn của đất nước: phát triển kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, làm nền tảng tinh thần của xã hội.

Đề án công vụ được ban hành nhằm khắc phục những vấn đề bức thiết đang đặt ra hiện nay liên quan đến đạo đức công vụ, đến thái độ của công chức, viên chức với người dân khi thực thi nhiệm vụ. Nhưng liệu đề án này có khắc phục được thực trạng hiện nay hay không?

Chia sẻ bản thảo này, ông Nguyễn Viết Chức cho rằng, không gì có thể khắc phục được ngay nhưng dứt khoát sẽ có tác dụng lớn. Đặc biệt, cán bộ, công chức bây giờ phải hiểu rằng trình độ dân trí đã khác xa ngày xưa. Hơn nữa, bao nhiêu năm chúng ta xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, người dân đã hiểu thế nào là dân chủ. Chỉ có những người vô cảm, thiếu trách nhiệm, cố tình làm trái với quy định của Đảng, Nhà nước thì mới cố tình không hiểu.

“Với tình hình hiện nay, không chỉ Đề án này mà cùng với một loạt các chính sách của Đảng, Nhà nước đồng bộ với dân trí ngày càng cao, cộng với sự minh bạch, công khai và hoạt động mạnh mẽ của các tổ chức trong hệ thống chính trị, sự tham gia giám sát trực tiếp của người dân, tôi tin sẽ có tác dụng trực tiếp, khắc phục được những khiếm khuyết còn tồn tại trong một bộ phận cán bộ công chức viên chức”, ông Chức nêu quan điểm.

Càng “khó dễ” với dân càng nhanh thu lời

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, cán bộ là công bộc của dân, còn người dân, doanh nghiệp chính là những người nuôi cán bộ, công chức. Như vậy, lẽ ra, người dân, doanh nghiệp phải được đối xử tôn trọng, phải được phục vụ một cách tận tình, trách nhiệm. Nhưng thực tế, một bộ phận không nhỏ công bộc của dân lại thiếu trách nhiệm với dân.

Tìm hiểu từ thực tế, ông Nguyễn Túc cho rằng, sự xa dân, thờ ơ, mặc cảm của cán bộ, công chức hiện nay chính ở chỗ họ cảm thấy trách nhiệm được giao như một thứ đặc quyền của họ, vì thế, họ muốn ban phát cho ai là tùy ở họ.

“Có thể hiểu thực tế ấy xuất phát từ việc, những công bộc đó đã mất tiền để chạy được cái chức thì giờ họ phải thu lại. Do vậy, anh ta cứ cố gây khó dễ cho dân, còn dân bức mình muốn nhanh thì phải xì tiền ra cho họ để được việc của mình. Đáng nói là họ càng gây khó cho dân bao nhiêu thì số thu lại càng lớn bấy nhiêu”, ông Túc khẳng định, đồng thời cho biết, trước khi tham gia trả lời cuộc phỏng vấn này, ông đã gặp 3 chủ tịch mặt trận phường và giật mình trước thông tin từ 3 vị ấy: “Bác phải nói hộ cháu, bây giờ đa phần là con ông cháu cha gửi vào, cháu là Chủ tịch nhưng cũng không nói được họ. Họ dựa vào ô của bố, của mẹ nên tự tung tự tác”.

Một nguyên nhân lớn hơn cả theo ông Túc đó là sự xuống cấp chung của toàn xã hội. Từ Đại hội VII, Đảng đã phát hiện một số cán bộ có chức có quyền thoái hóa biến chất; đến Đại hội VIII đã phát triển thành bộ phận, tới Đại hội IX thành bộ phận không nhỏ. Như vậy là, tiêu cực trong xã hội đã len lỏi vào mọi ngõ ngách của đời sống. Đây là một vấn đề rất lớn, cán bộ to thì “ăn lớn”, còn mấy anh nhỏ “ăn vặt”.

Còn ông Nguyễn Viết Chức cho rằng, lý do là vì khâu kiểm soát quyền lực còn rất yếu, thế nên Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng mới tuyên bố phải dùng “cái lồng” để

“nhốt” quyền lực lại. Vì ông to thì lạm quyền cái to, ông bé lạm quyền cái bé, sự thực ấy là không thể chấp nhận được.

“Tôi đồng tình với quan điểm của ông Nguyễn Túc, cán bộ lạm quyền được lợi nhiều thứ thế nên mới cố tình làm. Do vậy, chừng nào còn cơ chế xin cho thì còn sự ban phát, người xin phải khúm núm, quy lụy để được việc; người cho, ban phát thì nghênh ngang, đòi tiền, đòi quyền lợi”, ông Chúc khẳng định.

Nêu một khía cạnh khác của tình trạng tham nhũng vặt, ông Nguyễn Túc nêu vấn đề sở dĩ người dân biết mười mươi mấy ông công bộc “ăn vặt” mà vẫn có thể tồn tại hết năm này sang năm khác chính là ở dân mình. Ông cha mình dạy sở dĩ có quan tham vì có dân gian. Vì vậy, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc đang thực hiện cuộc vận động làm sao để những thói hư tật xấu đó ở trong cán bộ, trong người dân ngày càng bớt đi, cộng với đẩy mạnh giám sát và tố cáo chắc rằng tình hình đó sẽ tốt hơn.

Bên cạnh đó, luật pháp về công vụ cần được thực hiện một cách đầy đủ, giám sát đến nơi đến chốn, giám sát ở từng địa bàn dân cư để tránh tình trạng “đấu tranh tránh đâu”, làm sao để tạo thành phong trào chứ không chỉ ngày một ngày hai. Khi đã thành phong trào, giống như cuộc chống tham nhũng hiện nay.

Như vậy, để chặn đứng nạn tham nhũng vặt, cần có những giải pháp mạnh mẽ. Với những quy định như trong Đề án văn hóa công vụ đã đủ mạnh để chặt đứt được tham nhũng vặt? Dẫn lại lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, rằng “chủ trương một, biện pháp mười, quyết tâm phải hai mươi”, ông Túc nêu rõ, có thể thấy chủ trương của Chính phủ đã có nhưng phải có được những biện pháp để huy động toàn bộ hệ thống chính trị và toàn dân vào cuộc.

Khi đã có biện pháp thì phải tạo ra quyết tâm. Như vấn đề phòng chống tham nhũng, bao nhiêu năm chúng ta rất khó khăn, nhưng sau Đại hội XII, khi đã có quyết tâm của người đứng đầu và quyết tâm ấy được chuyển thành quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, bước đầu chúng ta đã có những kết quả đáng khích lệ. “Cuộc chiến chống tham nhũng vặt theo tôi cũng cần tới sức mạnh của toàn dân”, ông Túc nhấn mạnh./.

Nguồn: vov.vn

BẢO VỆ NGƯỜI TỐ GIÁC THAM NHŨNG

Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị mới ban hành về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Một lần nữa Đảng đã cho thấy quyết tâm trong công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN) khi dựa vào dân để cùng với cả hệ thống chính trị quyết tâm dẹp “giặc nội xâm” thông qua cơ chế bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Thời gian qua Đảng, Nhà nước đã ban hành và triển khai thực hiện một số chủ trương, quy định có liên quan đến bảo vệ người tố cáo và đạt được kết quả bước đầu. Tuy nhiên, dẫu đã có Luật Tố cáo nhưng công tác này vẫn còn những hạn chế, bất cập. Đó là tình trạng để lộ lọt thông tin của người tố cáo, không ít trường hợp người tố cáo không được bảo vệ, bị trả thù, trù dập. Những hành vi này chưa được phát hiện, xử lý nghiêm phần nào cũng khiến người dân có phần “chùn tay” trong việc đấu tranh PCTN, với suy nghĩ được vạ thì “má đã sung”.

Trong Chỉ thị số 27-CT/TW, Bộ Chính trị đã chỉ rõ những bất cập, đó là việc biểu dương, khen thưởng người tố cáo đúng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; việc bảo vệ người tố cáo chưa được quan tâm. Cán bộ, đảng viên và người dân còn chưa an tâm, ngại đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp ý, phê bình cán bộ, đảng viên vi phạm. Một trong những nguyên nhân của những hạn chế, bất cập được Chỉ thị nhắc đến nằm ở việc “chủ yếu là do cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, trước hết là người đứng đầu ở không ít nơi chưa quan tâm đến công tác này”.

Quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ người tố cáo, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn chưa hoàn thiện, thiếu cụ thể. Công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra phát hiện, xử lý hành vi trả thù, trù dập người tố cáo và những vi phạm quy định về bảo vệ người tố cáo chưa được coi trọng, trong khi những hành vi trả thù, trù dập người tố cáo ngày càng tinh vi, khó phát hiện.

Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp của Quốc hội Lê Thị Nga cũng từng cho rằng, công tác bảo vệ người tố cáo nói chung, tố cáo tham nhũng nói riêng mặc dù đã được tăng cường, nhưng vẫn có tình trạng ngăn cản, đe dọa người tố cáo làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, trật tự xã hội.

Thực tế thì thời gian qua công tác tự phát hiện tham nhũng trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị; công tác đấu tranh với tội phạm tham nhũng, kinh tế ở một số địa phương kết quả còn hạn chế. Một số trường hợp có biểu hiện bao che cho sai phạm, tham nhũng. Số lượng các vụ án khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vẫn chưa tương xứng với tình hình thực tế. Việc vi phạm thời hạn giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm chưa được khắc phục. Những bất cập đó càng đòi hỏi phải dựa vào dân để đấu tranh chống “giặc nội xâm”, chống tham nhũng ngay trong chính bộ máy hành chính vốn đông nhưng không mạnh.

Vì thế, Ủy ban Tư pháp đã kiến nghị Quốc hội và Chính phủ cần xây dựng và hoàn thiện cơ chế giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực nhằm PCTN. Thế nhưng để quyền lực được giám sát, kiểm soát không gì bằng phát huy sức mạnh của nhân dân, các cơ quan dân cử bằng đảm bảo một cơ chế để bảo vệ người tố giác, phát hiện tham nhũng.

Cũng xin được nhắc lại rằng, việc phát huy vai trò của người dân thông qua các tổ chức đại diện như Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã được nhấn mạnh trong thời gian qua thông qua Quyết định số 217-QĐ/TW về “Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và Quyết định số 218-QĐ/TW “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng,

xây dựng chính quyền”, do Bộ Chính trị ban hành đã phát huy những kết quả tích cực trong thời gian qua.

Mới đây tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc nhằm triển khai Nghị quyết của Quốc hội Khóa XIV về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, về những thành công của năm 2018, một trong ba bài học kinh nghiệm được Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng nhắc đến chính là việc “nhờ có sự đồng thuận, đồng tình, ủng hộ, cổ vũ, động viên, góp ý kịp thời của cán bộ, đảng viên, các đồng chí lão thành, các tầng lớp nhân dân, các cơ quan thông tin, báo chí đã tạo nên sức mạnh tổng hợp, đồng tâm nhất trí của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội”.

Thế nhưng chỉ khi nào các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, trước hết là người đứng đầu nêu cao trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo cũng như xác định rõ việc bảo vệ người tố cáo thì mới bảo vệ được người tố cáo tránh được các hành vi trả thù, trù dập.

Muốn vậy, ngoài việc tạo ra khuôn khổ pháp lý bằng việc quy định rõ các cơ chế bảo vệ người tố giác tham nhũng cần tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát đối với công tác bảo vệ người tố cáo, làm rõ và xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có hành vi trả thù, trù dập người tố cáo cũng như có một chế độ khen thưởng kịp thời mới góp phần tạo động lực, khuyến khích người tố cáo, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Nguồn: daidoanket.vn

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG TIẾP CÔNG DÂN!

Hiện nay thông tin bùng nổ, quyền dân chủ của người dân ngày càng được đề cao, việc những người đại diện cho cơ quan công quyền tiếp công dân cần nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường quan điểm, năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhất là những chuyên môn sâu... nhằm làm hài lòng người dân là rất cần thiết.

Thực tế thời gian vừa qua cho thấy hoạt động tiếp công dân đã đạt được nhiều kết quả tích cực tạo được niềm tin cho đại bộ phận công dân. Tuy nhiên, bên cạnh đó một bộ phận cán bộ làm công tác tiếp dân chưa làm tốt nhiệm vụ chức năng của mình. Hiện tượng thờ ơ, vô cảm, quan liêu hách dịch, những nhiễu, thậm trí còn thách đố: “anh (chị) cứ khiếu kiện thoải mái, chỉ sợ không có sức”... Nhiều trường hợp còn vùi vĩnh, mặc cả gây khó dễ để kiếm phong bì, phong bao; có người mất cả phong bì, phong bao cuối cùng cũng không được việc rồi không biết đòi ai! Người dân cho rằng nỗi khổ nhất là đi làm thủ tục hành chính, nghe đến là đã ngại rồi, chưa muốn nói là sợ, đơn từ xã chuyển đến huyện rồi lên tỉnh, trung ương sau lại kính chuyển về chỗ ban đầu và không dễ gì mà người đòi lại có câu “hành dân là chính”. Thực tế người dân chẳng ai muốn đi khiếu kiện, bởi nó phiền hà, rắc rối, mất tình nghĩa, nhưng có lẽ cực chẳng đã đẩy họ vào nghịch cảnh không thể không khiếu nại. Như câu chuyện rút nước mắt thu hồi đất khu đô thị Thủ Thiêm, chính quyền cưỡng chế người dân không có nhà ở mất đất hàng chục năm, dự án treo làm nhà thì không được phép, sửa thì không xong, hay câu chuyện vẫn còn nóng hiện nay là xin giấy khai tử... Và những cán bộ làm sai không bị xử lý

vẫn nhờn như ngoài vòng pháp luật. Tất cả những điều đó làm cho người dân đi khiếu nại trong tâm trạng rất bức xúc, đứng ngồi không yên, không giữ được bình tĩnh, thậm chí “nói tục”, “chửi thề” là không tránh khỏi. Thực tế là họ coi đến chỗ tiếp công dân để mà “xả” những nỗi bức xúc ấy. Những điều đó tạo ra rất nhiều áp lực, thách thức cho cán bộ tiếp dân.

Do đó việc nâng cao trình độ, năng lực cán bộ tiếp công dân góp phần vào hoàn thành nhiệm vụ được giao, lập lại công bằng, giải tỏa được bức xúc, mang lại niềm tin cho người dân là rất cần thiết.

Theo đó trước hết cấp ủy, chính quyền các cấp cần nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của hoạt động tiếp dân. Đây là biểu hiện cụ thể của quan điểm “dân là gốc” của Đảng và Nhà nước ta, góp phần phát huy bản chất “Nhà nước của dân, do dân, vì dân” “tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân”, xây dựng một xã hội dân chủ. Thông qua công tác tiếp dân, cơ quan nhà nước nắm được tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để kịp thời chấn chỉnh, bổ sung, sửa đổi hoặc hủy bỏ các nội dung không còn phù hợp. Làm tốt công tác tiếp công dân sẽ góp phần khơi dậy tiềm năng, tranh thủ trí tuệ của nhân dân, huy động được sự tham gia rộng rãi của nhân dân vào quản lý nhà nước, quản lý xã hội; đảm bảo việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo của công dân, quyền giám sát của nhân dân đối với cán bộ, công chức nhà nước góp phần xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh. Thông qua công tác tiếp dân tạo ra động lực thúc đẩy hoàn thiện công tác quản lý nhà nước, giúp cho các cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan tổ chức, đơn vị có điều kiện kiểm tra, đánh giá lại cơ chế chính sách, công tác chỉ đạo điều hành của mình, từ đó có những điều chỉnh thích hợp, kịp thời. Làm tốt công tác tiếp dân sẽ hạn chế việc khiếu nại, tố cáo tràn lan, vượt cấp, cũng như nhiều bất cập khác của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Hoạt động tiếp công dân đặt ra yêu cầu mang tính bắt buộc đối với các cơ quan nhà nước, các cán bộ, công chức trong quan hệ với công dân là phải luôn luôn tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ và lắng nghe các ý kiến đóng góp của nhân dân. Do vậy cấp ủy, chính quyền các cấp không thể xem nhẹ hoạt động tiếp công dân mà cử những người không có trình độ, năng lực, những người chỉ biết “gật”; hoặc là những cán bộ dôi dư không bố trí được đến bộ phận tiếp công dân. Thực tế cho thấy đã có những nơi bố trí cán bộ tiếp dân ở loại này, không giải quyết được công việc làm cho người dân ngao ngán không cần đuổi mà tự họ bỏ đi.

Bên cạnh đó, cán bộ tiếp công dân phải có trình độ, năng lực toàn diện và chuyên sâu, có tâm trong sáng vì dân phục vụ; có được như vậy thì không có gì là không làm được, chuyện quay phim, chụp ảnh, ghi âm, ghi hình là chuyện bình thường, mà việc làm này lại giúp họ làm tốt hơn chức trách của mình.

Ngoài ra, cán bộ tiếp công dân cần phải có kỹ năng nhất định, trước hết là tạo cho mình sự tự tin vào bản thân, điều này thể hiện bằng những hiểu biết của mình về chủ đề, về người tiếp nhận. Các hình thức giao tiếp qua viết, nói hay các hình thức khác đều bị chi phối bởi giọng điệu của người truyền đạt thông điệp, tính căn cứ của lý luận, những gì được giao tiếp và những gì không nên được đưa vào, cũng như phong cách giao tiếp riêng của cán bộ. Nếu

không, sẽ dẫn đến việc thông điệp của mình có thể bị hiểu sai. Cán bộ tiếp công dân phải chào hỏi dân, tự giới thiệu về mình, sau đó hỏi họ tên và công việc người dân cần giải quyết, không để dân phải chờ đợi lâu. Bắt tay là hình thức biểu đạt sự hoan nghênh, thông cảm, sự kính trọng, lúc từ biệt đối với người dân. Bắt tay bày tỏ sự thân thiện, nồng nhiệt, qua đó mối quan hệ giữa hai bên sẽ trở nên gần gũi hơn.

Trong khi tiếp dân: Người tiếp dân phải ngồi ngay ngắn, nghiêm túc. Với ánh mắt, nụ cười, nét mặt, cử chỉ thân thiện... phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp lắng nghe người dân trình bày, ghi chép những nội dung cần thiết. Lắng nghe đóng vai trò rất quan trọng trong công việc. Trong giao tiếp, ai cũng thích được người khác lắng nghe, muốn thành công phải biết lắng nghe, đặc biệt là làm lãnh đạo... Lắng nghe giúp ta giải quyết xung đột hiệu quả hơn.

Trong mọi trường hợp không được tỏ thái độ nóng nảy, quát tháo, đập bàn ghế. Không cắt ngang lời người đang nói. Nếu không thống nhất quan điểm, cách làm việc, nên trao đổi từ tốn, thuyết phục với thái độ nhẹ nhàng, lịch sự. Tránh mọi biểu hiện hách dịch, cửa quyền hoặc không tôn trọng người dân. Thái độ cần thiết trong giao tiếp với công dân: lạc quan, tích cực, chân tình, cởi mở, thể hiện sự sẵn sàng, hợp tác và có thể làm được. Kỹ năng nói có vị trí rất quan trọng trong hoạt động tiếp dân, có tính chất quyết định kết quả của buổi tiếp dân. Khi giao tiếp với công dân, cán bộ tiếp dân phải sử dụng lời nói theo chuẩn mực, theo ngôn từ hành chính đồng thời phải nói chính xác, rõ ràng, không mập mờ, lơ lửng, phải sát với nội dung dân nêu ra. Không nên trình bày dài dòng, nói thiếu mạch lạc, không rõ ràng, không quan tâm đến thái độ của người dân. Đảm bảo chừng chạc đàng hoàng tạo sự kính trọng người nghe. Tác phong, thái độ cởi mở, tế nhị và chu đáo, tinh thần hiếu khách, phong cách lịch sự và nghiêm túc là những chuẩn mực giao tiếp quan trọng và cần thiết.

Để tiếp công dân có hiệu quả thì cần phải đảm bảo các nguyên tắc cơ bản sau đây: Đảm bảo đúng pháp luật về tiếp công dân, giữ vững nguyên tắc trong đối thoại giao tiếp không để cái tôi lấn át công việc; Đảm bảo sự hài hòa về mặt lợi ích giữa nhà nước và công dân hay các bên tham gia giao tiếp; Đảm bảo nguyên tắc bình đẳng trong giao tiếp; Ứng xử trong giao tiếp phải mang tính dân tộc và phản ánh truyền thống tốt đẹp, với người Việt Nam, nét văn hóa trong giao tiếp thể hiện.

Thực hiện tốt được những nội dung trên sẽ làm cho hoạt động tiếp công dân ngày càng có hiệu quả hơn, được dân tin, kính trọng gửi gắm những băn khoăn, thắc mắc, cả những bức xúc và lúc này việc quay phim, chụp ảnh, ghi âm, ghi hình sẽ giúp cán bộ tiếp công dân thực hiện tốt hơn chức trách, nhiệm vụ được giao. Những việc làm tốt sẽ được nhân dân tôn vinh, ghi công và những việc làm chưa tốt sẽ bị lên án, như vậy quyền công dân được bảo đảm./.

Nguồn: dantri.com.vn

THIẾT LẬP “ĐƯỜNG RAY” VỮNG CHẮC CHO DOANH NGHIỆP TĂNG TỐC

Bàn về vai trò, vị trí của đội ngũ doanh nghiệp (DN), đặc biệt là khu vực DN tư nhân được đề cập trong Nghị quyết số 01 của Chính phủ, TS. Trần Du Lịch, Thành viên Tổ tư vấn kinh tế của Thủ tướng Chính phủ, cho rằng từ chủ trương, đường lối đến các chính sách hỗ trợ DN hiện đã rất đầy đủ. Tuy nhiên, các DN vẫn chưa thể tăng tốc vì thiếu một “đường ray” vững chắc. Năm 2019, các DN sẽ tiếp tục bước vào cuộc sàng lọc rất dữ dội...

DN làm ăn bài bản sẽ phát triển

Theo TS. Trần Du Lịch, ngay từ ngày đầu năm 2019, Chính phủ đã ban hành 2 nghị quyết có liên quan đến nhau. Đó là Nghị quyết số 01 (điều hành kinh tế - xã hội năm 2019) nhằm thực hiện nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng ban hành Nghị quyết số 02 về các chỉ tiêu để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, lấy các tiêu chí của ASEAN 4 để chúng ta phấn đấu cải thiện môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh về mặt thể chế.

Cả 2 nghị quyết này hướng tới mục tiêu tiếp tục cải cách, tháo gỡ những điểm nghẽn về cơ chế, chính sách trong công tác điều hành để huy động nguồn lực, nhằm duy trì tăng trưởng kinh tế cao và bền vững cho năm 2019 và những năm tiếp theo.

Trong đó có các nội dung rất quan trọng, đó là tập trung vào việc tháo gỡ những điểm nghẽn trong việc gia nhập thị trường của các DN, các dự án đầu tư và những vấn đề về hợp tác công - tư (PPP), kể cả đầu tư công trong xây dựng. Chính phủ cũng phân công rất cụ thể các bộ, ngành trong việc sửa đổi các bộ luật liên quan.

Mục tiêu tổng thể của 2 nghị quyết là tăng cường kỷ cương, kỷ luật, thực hiện hiệu quả bộ máy hành chính, đồng thời Chính phủ cũng đưa ra khẩu hiệu mới trong năm nay là phải “bứt phá”. “Bứt phá” hiểu theo nghĩa, tạo sự chuyển biến của nền kinh tế, cho giai đoạn phát triển mới từ năm 2021 - 2030 phải tăng cao hơn nữa.

PHÓNG VIÊN: Thưa ông, kinh tế tư nhân có vị trí, vai trò ra sao trong Nghị quyết số 01?

TS. TRẦN DU LỊCH: Hiện nay, kinh tế tư nhân có phát triển nhưng các DN hoạt động theo Luật Doanh nghiệp còn chiếm tỷ lệ khá khiêm tốn trong cơ cấu kinh tế, kể cả tại TP. HCM. Hiện tăng trưởng của khu vực này chủ yếu vẫn dựa vào tăng trưởng của khu vực kinh tế hộ gia đình, cá thể, hộ nông dân.

Tôi cho rằng, nếu không phát huy đúng vai trò, nội lực của khu vực kinh tế này, chúng ta sẽ làm giảm khả năng chống chịu của nền kinh tế trong quá trình hội nhập.

Nghị quyết số 01 là sự kế thừa liên tục tư tưởng chỉ đạo của một Chính phủ hành động từ năm 2016 đến nay. Mỗi năm, nâng mức độ, trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật cao hơn và dần tạo được niềm tin cho thị trường và cho DN. Tôi cho rằng, đây là cơ hội để DN trong nước có thể nắm bắt các chính sách, thúc đẩy phát triển.

Đi vào cụ thể, năm 2018 là năm sàng lọc thị trường rất mạnh. Với những DN yếu kém thì phải ngưng hoạt động, không thể tồn tại được. Bên cạnh đó, cũng đã có hàng chục ngàn DN hoạt động trở lại sau một thời gian tạm ngưng. Môi trường kinh doanh 2019 tiếp tục sàng lọc những DN yếu kém và tạo điều kiện cho DN thực sự có năng lực lớn mạnh.

Có thể nói nôm na, những DN làm ăn bài bản, biết nắm bắt cơ hội, tuân thủ pháp luật thì Chính phủ sẽ tạo môi trường tốt nhất để phát triển; còn những DN được thành lập để chộp giật, đi buôn hóa đơn... sẽ không có đất để sống.

Điểm thứ hai, Chính phủ sẽ tiếp tục triển khai các nghị định, chính sách hỗ trợ cho DN nhỏ và vừa (DNNVV). Năm 2018, chúng ta đã thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao. Trong quá trình hội nhập, đặc biệt là việc gia nhập CPTPP, sẽ tạo cơ hội cho các DNNVV tham gia vào chuỗi giá trị.

Với Nghị quyết số 01, Chính phủ giao nhiệm vụ cho các bộ, ngành soạn thảo để trình Quốc hội xem xét Luật Về công nghiệp hỗ trợ và Luật Đối tác công - tư để tạo sự đồng bộ trong quá trình thực hiện, kéo giảm khoảng cách từ chính sách đi vào cuộc sống, tạo điều kiện vững chắc cho kinh tế tư nhân tiếp tục phát triển.

Nhà nước phải xử lý những điểm chồng chéo trong các quy định

- Như ông đã nói, Chính phủ luôn tạo điều kiện tốt nhất cho DN, nhưng để thực thi hiệu quả thì vai trò của các bộ, ngành và địa phương phải làm những gì?

Theo tôi, để các quyết định, chủ trương của Chính phủ xuống cơ sở và đến gần DN hơn, cần giải quyết 3 việc.

Thứ nhất, phải xử lý chế độ phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ và địa phương cho minh bạch hơn. Chẳng hạn các dự án địa phương duyệt được thì phải chịu trách nhiệm trước Chính phủ, chứ không phải đem ra Trung ương duyệt như hiện nay.

Thứ hai, phải xử lý dứt điểm việc chồng chéo trong các quy định. Hiện có tình trạng, một lĩnh vực nhưng mỗi bộ, ngành lại ra một văn bản khác nhau, hoặc một văn bản nhưng mỗi đơn vị lại hiểu một cách khác nhau, dẫn đến cách áp dụng khác nhau. Thực tế này đang làm hạn chế các chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ.

Thứ ba, hiệu quả thực hiện các chủ trương, chính sách đang phụ thuộc quá nhiều vào quá trình cải cách các thủ tục hành chính, rồi các chế độ đãi ngộ công chức trong bộ máy công quyền.

- Ở góc độ DN, họ cần làm gì để thích ứng tốt với quá trình sàng lọc đang diễn ra mạnh mẽ?

Thứ nhất, DN kinh doanh phải dựa trên sở trường, không dựa vào sở đoản, không phải thấy cái gì có lợi cũng làm.

Thứ hai, phải có khát vọng. Không có một DN nào để đi đến thành công mà không trải qua những giai đoạn thất bại. Tuy nhiên, phải có khát vọng thì mới vượt qua chính mình.

Thứ ba, đã đến lúc DN Việt Nam phải có sự liên kết với nhau, không thể từng DN thích làm gì thì làm. Các DN muốn lớn mạnh, phải tham gia chuỗi giá trị liên kết. Nhược điểm của

DN Việt Nam là liên kết kém nên cần phải khắc phục sớm. Chúng ta không thể nói mãi vấn đề này, mà phải làm ngay!

Trong bối cảnh chung thì như vậy, dĩ nhiên trong mỗi ngành, mỗi lĩnh vực cũng sẽ có cách làm riêng của mình.

Phải có quá trình để DN tư nhân phát triển

- *Nhiều ý kiến cho rằng, DN tư nhân lớn nhưng chưa mạnh, tỷ lệ DN tư nhân đóng góp vào GDP còn rất khiêm tốn, vì sao như vậy, thưa ông?*

Chúng ta không kỳ vọng vào sự phát triển quá nhanh của khu vực kinh tế này. Vì thực tế đổi mới và mở cửa thị trường chúng ta mới chỉ thực hiện trong vài chục năm nay và cũng mới có từng đó năm DN tư nhân hình thành. Thành ra chúng ta không thể so mình với các nước đã có bề dày hàng trăm năm hình thành và phát triển thị trường.

Mặt khác, nói gì thì nói, nguồn lực phát triển của DN trong nước còn giới hạn. Phần lớn nguồn vốn kinh doanh chủ yếu dựa vào ngân hàng nên việc tích tụ vốn không lớn để có thể phát triển nhanh được.

Cuối cùng, vấn đề về tâm lý. Thực tế thì giữa đường lối phát triển và quy định của pháp luật nó còn nhiều rủi ro, nên chưa tạo tâm lý tốt cho DN. Với những điều tôi đã nói, nếu đòi hỏi khu vực kinh tế tư nhân phát triển đúng vị trí, vai trò - như chủ trương - là rất khó.

Nó đòi hỏi phải có quá trình, không thể nào ngủ một đêm đến sáng là có được một đội ngũ DN lớn mạnh. Nên nhớ rằng, thể chế kinh tế của Việt Nam là quá trình đang hoàn thiện từng bước để có một thị trường đúng nghĩa. Kinh tế tư nhân cũng mới chỉ được tạo điều kiện để phát triển trong những năm gần đây.

Tôi nói lại, cho đến Hiến pháp năm 2013 và Luật Doanh nghiệp năm 2015 mới thực hiện một nguyên tắc người dân được kinh doanh những gì mà pháp luật không cấm. Trước đó, sự sáng tạo của DN thường bị quy vào tội kinh doanh trái phép. Chúng ta phải nhìn một cách thấu đáo mới thấy rằng khu vực kinh tế tư nhân đang phát triển nhanh hay chậm!

- *Theo ông, hiện nay các cơ chế chính sách để hỗ trợ, phát triển khu vực kinh tế tư nhân đã đủ chưa?*

Thực sự về quan điểm, đường lối và các chính sách đã rất đầy đủ, nhưng tính đồng bộ của pháp luật thì chưa đầy đủ. Nói nôm na, luật chơi để tạo một sân chơi bình đẳng, rõ ràng, minh bạch chưa hoàn thành, hay luật pháp được ví như một đường ray cho tàu chạy thì còn gập ghềnh.

Hiện, nhiều bộ luật vừa ban hành nhiệm kỳ trước thì nhiệm kỳ sau đã thấy bất cập và phải sửa đổi, do có sự chồng chéo. Những cái này tôi cho là chúng ta đang trong quá trình phải hoàn thiện.

Để thực thi có hiệu quả Nghị quyết số 01 của Chính phủ, trước hết mỗi cán bộ trong bộ máy công quyền được phân công trong nghị quyết này phải thể hiện thật tốt trách nhiệm của mình. Với chính quyền địa phương, trên tinh thần của nghị quyết phải triển khai thật cụ thể các biện pháp tại địa phương mình để đưa nghị quyết vào cuộc sống. Trong từng danh mục,

nội dung các bộ, ngành phải làm đều có thời điểm nên cần có sự phân công để thực thi đúng nhiệm vụ, quyền hạn và thời hạn. Cùng với đó, phải lập kỷ cương thực hiện nghị quyết từ các bộ, ngành trước thì mới có kỷ cương và tạo sự lan tỏa trong toàn xã hội. Muốn địa phương làm tốt thì phải bắt đầu từ trung ương, từ chính các bộ, ngành phải thực thi thật tốt tinh thần chỉ đạo của Chính phủ!

Nguồn: saigondautu.com.vn

CHỈ THỊ CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ TĂNG CƯỜNG SỬ DỤNG CHỮ KÝ SỐ CHUYÊN DÙNG CHÍNH PHỦ

Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thủ tướng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; ưu tiên nguồn lực để triển khai công tác này.

Trường hợp cơ quan, đơn vị đang sử dụng chữ ký số công cộng phải có kế hoạch chuyển sang sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ.

Đây là nội dung tại Chỉ thị số 02/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước các cấp.

Chỉ thị nêu rõ việc triển khai, sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ đã góp phần quan trọng đảm bảo an toàn các giao dịch điện tử, tạo môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian, chi phí; nâng cao hiệu quả công việc, tăng tính công khai, minh bạch trong quản lý, điều hành; góp phần tích cực trong việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính và phát triển chính phủ điện tử...

Nguồn: plo.vn

QUY ĐỊNH VỀ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC NGÀNH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Ngày 10/12/2018, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 17/2018/TT-BKHCN quy định tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức thi và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.

Theo đó, Thông tư này áp dụng đối với viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ trong các đơn vị sự nghiệp công lập tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Việc cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải căn cứ vào vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp và nhu cầu của đơn vị sự nghiệp công lập. Viên chức được cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ từ hạng III lên hạng II, từ hạng II lên hạng I khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu, được cấp có thẩm quyền cử dự thi.

2. Đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng III (nghiên cứu viên, mã số V.05.01.03 hoặc kỹ sư, mã số V.05.02.07) đối với viên chức đăng ký dự thi thăng hạng lên hạng II (nghiên cứu viên chính, mã số V.05.01.02 hoặc kỹ sư chính, mã số V.05.02.06).

Đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ hạng II (nghiên cứu viên chính, mã số V.05.01.02 hoặc kỹ sư chính, mã số V.05.02.06) đối với viên chức đăng ký dự thi thăng hạng lên hạng I (nghiên cứu viên cao cấp, mã số V.05.01.01, hoặc kỹ sư cao cấp, mã số V.05.02.05).

3. Được cấp có thẩm quyền đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 01 năm công tác liền kề với năm nộp hồ sơ dự thi; có phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

4. Có đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi theo quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKH-CN-BNV.

Thông tư cũng quy định cụ thể về nội dung, hình thức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ từ hạng II lên hạng I; từ hạng III lên hạng II.

Nội dung thi gồm: Môn thi kiến thức chung; môn thi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ; môn thi ngoại ngữ; môn thi tin học.

Miễn thi môn ngoại ngữ đối với viên chức đáp ứng được một trong các điều kiện sau: a- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc tốt nghiệp đại học, sau đại học học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam; b- Viên chức có bằng đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ (trường hợp chỉ có một bằng đại học chuyên ngành là ngoại ngữ thì không được miễn thi và phải đăng ký thi ngoại ngữ khác).

Miễn thi môn tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học, toán - tin trở lên...

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/01/2019.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

ĐÃ CÓ BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SỰ HÀI LÒNG ĐỐI VỚI CƠ QUAN THUẾ

Nhằm đánh giá khách quan chất lượng dịch vụ hành chính thuế, đồng thời nắm bắt kịp thời vướng mắc của người nộp thuế (NNT) để đề xuất những giải pháp hoàn thiện chính sách, nâng cao sự hài lòng và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp (DN), mới đây, Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính đã có Quyết định số 2204/QĐ-TCT ban hành đề án “Đo lường sự hài lòng của NNT đối với sự phục vụ của cơ quan thuế (CQT)”.

Theo đề án, tiêu chí đo lường sự hài lòng của NNT được xác định theo 5 yếu tố là: Tiếp cận dịch vụ hành chính công trong lĩnh vực thuế; thủ tục hành chính thuế; công chức trực tiếp giải quyết công việc; kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); tiếp nhận, giải quyết các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị.

Với từng yếu tố, đề án đã chỉ rõ các tiêu chí. Cụ thể, đối với tiếp cận dịch vụ hành chính công, có 2 tiêu chí là, tiếp cận thông tin về chính sách thuế và TTHC thuế (sự thuận tiện, tính hiệu quả); điều kiện cơ sở vật chất phục vụ việc giải quyết TTHC của CQT (sự đầy đủ, hiện đại, dễ dàng trong sử dụng trang thiết bị).

Về chất lượng, TTHC thuế được đo sự hài lòng qua các tiêu chí về quy định của TTHC (tính hợp lý, hợp pháp của thủ tục; trình tự, cách thức thực hiện); quá trình thực hiện TTHC (niềm yết công khai, chính xác, mức độ dễ dàng khi thực hiện thủ tục).

Với yếu tố công chức trực tiếp giải quyết công việc được đánh giá theo các tiêu chí về trình độ, kỹ năng chuyên môn (sự am hiểu nghiệp vụ, thành thạo trong quy trình); tinh thần, thái độ (lịch sự, lắng nghe, tôn trọng người nộp thuế).

Về kết quả giải quyết TTHC trong lĩnh vực thuế có 3 tiêu chí là, đúng quy định, có thông tin đầy đủ và tần suất thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại về thuế. Riêng việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của NNT theo 4 tiêu chí là: hình thức tiếp nhận, cách thức góp ý, thông báo kết quả giải quyết, ghi nhận ý kiến, mong đợi của NNT.

Đề án cũng quy định cụ thể 3 phương thức chính để đo lường sự hài lòng. Theo đó, đối với phương thức phát phiếu điều tra qua đường bưu điện, CQT gửi phiếu qua đường bưu điện tới DN theo 5 năm mức độ đánh giá: rất hài lòng, hài lòng, bình thường, không hài lòng, rất không hài lòng.

Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của CQT được xác định bằng tỷ lệ phần trăm số câu trả lời “hài lòng” và “rất hài lòng” trên tổng số câu trả lời. Ngoài các chỉ số, các thông tin khác ghi nhận về mong đợi của DN trong cung ứng dịch vụ của CQT được tổng hợp cung cấp thông tin phục vụ cho công tác quản lý. Định kỳ 2 năm/1 lần, kết quả đo lường sự hài lòng được công bố công khai sau khi kết thúc điều tra, khảo sát.

Đối với phương thức điều tra trực tiếp tại bộ phận một cửa của CQT, việc đo lường đánh giá trực tiếp vào từng yếu tố theo từng TTHC, thực hiện 2 năm/1 lần. Kết quả đo lường được công khai trong toàn ngành và tại trụ sở CQT các cấp.

Nguồn: baophapluat.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ:

Thủ tướng Chính phủ quyết định ông Lê Hải An, Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thay thế ông Phạm Mạnh Hùng nghỉ hưu theo chế độ.

* Bộ Tài chính:

Thủ tướng Chính phủ đồng ý kéo dài thời gian công tác và giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Tài chính đối với đồng chí Trần Văn Hiếu đến hết ngày 31/3/2020 sẽ nghỉ hưu theo quy định.

* Viện Kiểm sát nhân dân tối cao:

Ông Tăng Ngọc Tuấn, Kiểm sát viên cao cấp, Vụ trưởng Vụ Thực hành quyền công tố và Kiểm sát điều tra án tham nhũng, chức vụ (Vụ 5) được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Vụ 15) Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

Ông Phan Văn Tâm, Kiểm sát viên cao cấp, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ (Vụ 15) được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Vụ trưởng Vụ Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và các việc khác theo quy định của pháp luật (Vụ 10) Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.

* Thanh tra Chính phủ:

Bà Phạm Thị Thu Hương, Trưởng phòng Tài vụ, Kế toán trưởng Văn phòng được bổ nhiệm giữ chức Phó Chánh Văn phòng.

* Đài Tiếng nói Việt Nam:

Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm ông Ngô Minh Hiền, Trưởng ban Ban Tổ chức cán bộ, Đài Tiếng nói Việt Nam giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam.

* Thành phố Đà Nẵng:

Thủ tướng Chính phủ quyết định phê chuẩn kết quả bầu bổ sung chức vụ Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Lê Trung Chinh, Thành ủy viên, Bí thư Quận ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.

Thủ tướng Chính phủ quyết định phê chuẩn kết quả miễn nhiệm chức vụ Phó Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng nhiệm kỳ 2016 - 2021 đối với ông Nguyễn Ngọc Tuấn để nghỉ hưu theo chế độ.

* Tỉnh Hưng Yên:

Bà Phạm Thị Tuyền, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh được phân công giữ chức Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy từ nay đến hết nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Đoàn Văn Hòa, nguyên Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy được phân công và bổ nhiệm giữ chức Giám đốc Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch.

*** Tỉnh Hòa Bình:**

Đại tá Trương Quang Hải, Trưởng phòng tham mưu Công an tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh.

*** Tỉnh Hà Tĩnh:**

Ông Trần Thế Dũng, Bí thư Đảng ủy khối Cơ quan tỉnh được chỉ định giữ chức Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2015 - 2020.

Ông Lê Văn Vinh, bà Nguyễn Thị Lệ Hà, ông Lê Xuân Từ và bà Hà Thị Việt Ánh được chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh.

*** Tỉnh Đồng Tháp:**

Ông Nguyễn Văn Hồng, Phó Viện trưởng phụ trách Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, kể từ ngày 15/01/2019.

Ông Nguyễn Thanh Nhân, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Lấp Vò được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh, kể từ ngày 15/01/2019.

Nguồn: baohinhphu.vn